



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 33/2020
Từ 10/8 - 14/8/2020

TIN NỘI BỘ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

**TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ**

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

**SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI**

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI: BỎ SỔ HỘ KHẨU, GIẢM BỚT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHO NGƯỜI DÂN

Đó là vấn đề được các đại biểu tập trung thảo luận tại phiên họp thứ 47 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội diễn ra ngày 10/8 khi cho ý kiến về một số vấn đề lớn của dự thảo Luật Cư trú (sửa đổi).



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân. Ảnh: vov.vn

Trình bày báo cáo một số vấn đề lớn xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự thảo Luật Cư trú (sửa đổi), Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật Hoàng Thanh Tùng cho biết, Thường trực Ủy ban Pháp luật của Quốc hội cho rằng, việc đổi mới phương thức quản lý cư trú của công dân từ cách thức thủ công, truyền thống bằng Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú và các tài liệu văn bản sang quản lý bằng số hóa, có kết nối thông suốt giữa các cơ quan đăng ký, quản lý cư trú trên cả nước thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú và số định danh cá nhân là hoàn toàn phù hợp với xu thế hiện đại hóa phương thức quản lý nhà nước, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử vừa bảo đảm thuận lợi cho công dân trong việc thực hiện tốt hơn quyền, vừa nâng cao hiệu quả của công tác quản lý nhà nước, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giảm chi phí giao dịch.

Tuy nhiên, nhiều ý kiến đề nghị trong Luật cần quy định về lộ trình chuyển tiếp phù hợp để bảo đảm việc chuyển sang phương thức quản lý cư trú mới thực sự khả thi, trong quá trình đó, cần tiếp tục sử dụng Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú. Theo kết quả rà soát sơ bộ, gần 30 thủ

tục hành chính ở cấp Bộ đang có yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú và các giấy tờ chứng minh nơi cư trú. Trong khi đó, một số điều kiện kỹ thuật bảo đảm việc kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia chuyên ngành với cơ quan, Bộ, ngành, địa phương vẫn đang trong quá trình xây dựng, hoàn thiện và phải cần một số năm nữa mới có thể hoàn thành.

Tuy nhiên, trong quá trình chỉnh lý, cơ quan chủ trì soạn thảo vẫn đề nghị quy định thời điểm có hiệu lực thi hành của Luật là từ ngày 01/7/2021, chuyển hoàn toàn việc quản lý cư trú sang phương thức mới và Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị từ thời điểm Luật có hiệu lực thi hành.

Phát biểu tại phiên họp, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân một lần nữa hoan nghênh tinh thần cải cách mạnh mẽ của Bộ Công an. Bởi trên thế giới không còn bao nhiêu nước sử dụng sổ hộ khẩu trong khi nước ta để quá lâu nên đến lúc cần bỏ.

“Tôi ủng hộ việc này. Cái nào tiến bộ hơn, văn minh hơn, hiện đại hơn thì ủng hộ. Thủ tục định ra mà lạc hậu rồi thì phải bỏ, phải cải cách, tại sao cứ bám những cái cũ? Giảm bớt thủ tục cho dân nhờ. Cái gì thuận tiện cho Nhân dân, hiện đại thì ta làm. Đừng luyến tiếc thủ tục hành chính quá rườm rà. Tôi từng mất sổ hộ khẩu, làm lại vất vả, khai tới khai lui”, bà Nguyễn Thị Kim Ngân nói và cho rằng, Chính phủ và Bộ Công an khẳng định có thể làm được để luật có hiệu lực từ 01/7/2021 thì nên ủng hộ để có mốc thời gian phấn đấu. Trường hợp còn vấn đề lấn cấn thì khi đó Quốc hội có thể ra Nghị quyết gia hạn thêm. Với những điểm trong dự thảo còn ý kiến khác nhau thì trình Quốc hội cho ý kiến...

Nguồn: baodansinh.vn

TỔ CÔNG TÁC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: LÀM TRƯỚC NHỮNG VIỆC NGƯỜI DÂN CẦN NHẤT

“Tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là cái gì người dân cần nhất thì làm trước; đồng thời bỏ hết những “giấy tờ con” tạo xin - cho”, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh với các Bộ, cơ quan về các ưu tiên khi triển khai dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Sáng ngày 10/8, Tổ công tác của Thủ tướng làm việc với 10 Bộ, cơ quan về tình hình triển khai các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao liên quan đến xây dựng Chính phủ điện tử và cải cách thủ tục hành chính. Trước đó, ngày 29/7, Tổ công tác đã làm việc với 11 Bộ, cơ quan về nội dung này.

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác, trong nhiệm kỳ này, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19, với sự chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ, sự vào cuộc của các Bộ, cơ quan, địa phương, chúng ta đã đạt được một số kết quả bước đầu rất đáng ghi nhận với những sản phẩm cụ thể về Chính phủ điện tử, cải cách thủ tục hành chính.

Theo Bộ trưởng, trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 với yêu cầu giãn cách xã hội, nhu cầu của người dân và doanh nghiệp về Chính phủ điện tử, cải cách thủ tục hành chính là vô cùng lớn, do đó việc này càng có ý nghĩa lớn. Chúng ta cũng đã có hành lang pháp lý căn cơ, đầy đủ cho vấn đề này, với văn bản điện tử được sử dụng như văn bản thông thường có chữ ký tươi.

Báo cáo tổng hợp, Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) Ngô Hải Phan - thành viên Tổ công tác của Thủ tướng, nêu rõ nhiều kết quả quan trọng mà 10 Bộ, cơ quan đã đạt được.

Theo đó, 10/10 Bộ được kiểm tra đã kết nối, liên thông gửi nhận văn bản qua Trục liên thông văn bản quốc gia; hầu hết các Bộ, cơ quan đã triển khai kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia.

Về cơ bản, 10/10 Bộ, cơ quan đã hoàn thành việc rà soát, xác định chế độ báo cáo để chuẩn hóa từng bước; đã có 7/10 bước đầu triển khai kết nối kỹ thuật, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ...

Về triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan tới hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025, có 3/8 Bộ, cơ quan đã hoàn thành cả 3 nội dung về ban hành kế hoạch triển khai, thành lập Tổ công tác và ban hành danh mục các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Kết luận buổi làm việc, Tổ trưởng Tổ công tác Mai Tiến Dũng đánh giá cao sự vào cuộc mạnh mẽ của các Bộ trong thời gian qua, thay đổi cơ bản tình trạng cát cứ, “của anh của tôi” đã từng tồn tại ở một số lĩnh vực. Thời gian tới, Tổ công tác đề nghị các Bộ, cơ quan trước hết tập trung làm tốt các nhiệm vụ được giao để khai trương Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng và công bố dịch vụ công thứ 1.000 trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Tổ công tác đề nghị, các Bộ đã làm tốt thì tiếp tục phát huy; đồng thời, cố gắng khắc phục các thiếu sót như chưa sử dụng nhiều chữ ký số cá nhân hay chưa áp dụng gửi nhận văn bản điện tử ở cấp vụ, cấp phòng... Ngay cả Bộ Công Thương được đánh giá là tiên phong, thực chất cải cách cũng cần tiếp tục cố gắng để làm tốt nhất mọi nhiệm vụ được giao.

Về việc tích hợp các dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng một lần nữa nhấn mạnh yêu cầu không chạy theo số lượng mà quan trọng là phục vụ người dân, hiệu quả nhất.

“Tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ giao Văn phòng Chính phủ chủ trì là Văn phòng Chính phủ sẽ kiểm tra toàn bộ quy trình thủ tục rồi mới đưa lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Nếu còn kẹp giấy tờ con để tạo “xin - cho” thì phải bỏ hết, phải cải cách rồi mới đưa lên Cổng. Ngay cả thủ tục nào đã đưa lên mà thời gian sau đó không có hồ sơ do người dân thực hiện thì cũng xin phép gỡ bỏ khỏi Cổng”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nêu rõ.

Tổ trưởng Tổ công tác cũng lưu ý các vấn đề khác như điều chỉnh mức phí dịch vụ chứng thực chữ ký số; đánh giá thực chất việc một số bộ công bố đã hoàn thành 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin...

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: BÃI BỎ 26 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Theo Quyết định trên, có 6 thủ tục hành chính mới được ban hành; 22 thủ tục được sửa đổi, bổ sung và 26 hành chính bị bãi bỏ.

Trong đó, danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường gồm: thẩm định, phê duyệt phương cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt); thẩm định, phê duyệt phương cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt). Các thủ tục về chấp thuận điều chỉnh về quy mô, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, danh mục ngành nghề trong khu công nghiệp; thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết; thông báo về việc thay đổi điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường... cũng bị bãi bỏ.

Bên cạnh đó, có 6 thủ tục hành chính mới được ban hành, gồm: chấp thuận miễn kiểm tra chất lượng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất; thẩm định hồ sơ đề nghị đưa vào hoặc đưa ra khỏi danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; cấp giấy phép khai thác loài thuộc danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học.

Các thủ tục như: thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược; thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/báo cáo đánh giá tác động môi trường lập lại; kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án... là những thủ tục được sửa đổi, bổ sung.

Nguồn: sggp.org.vn

CẮT GIẢM GÁNH NẶNG, GIÚP DOANH NGHIỆP VƯỢT QUA KHỦNG HOẢNG, PHỤC HỒI SẢN XUẤT

Với chủ đề “Cắt giảm gánh nặng tạo quy định tốt hơn”, Hội nghị trực tuyến Mạng lưới Thực hành quy định tốt ASEAN - OECD lần thứ 6 góp phần lan tỏa tinh thần cải cách mạnh mẽ về quy định hành chính, gỡ bỏ quy định không cần thiết, giúp doanh nghiệp vượt qua khủng hoảng.

Phát biểu khai mạc Hội nghị trực tuyến Mạng lưới Thực hành quy định tốt ASEAN - OECD lần thứ 6 diễn ra chiều ngày 11/8 dưới sự phối hợp với Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) và Đại sứ quán Anh tại Việt Nam, trong bối cảnh đại dịch COVID-19 bùng phát toàn cầu, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng đánh giá cao sáng kiến của OECD và ghi nhận những nỗ lực của Đại sứ quán Vương quốc Anh và Bắc Ireland tại Việt Nam; Ban Thư ký, Ban Chính sách quy định và các Ban chuyên môn của OECD; Cục Thực thi quy định quốc tế, Bộ Kinh doanh, Năng lượng và Chiến lược công nghiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland đã phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ trong việc tổ chức hội nghị này.

Với chủ đề thiết thực “Cắt giảm gánh nặng tạo quy định tốt hơn”, hội nghị góp phần chia sẻ kinh nghiệm của các quốc gia OECD, các quốc gia ASEAN, lan tỏa tinh thần cải cách mạnh mẽ về quy định hành chính, gỡ bỏ nhiều quy định không cần thiết, giúp doanh nghiệp vượt qua khủng hoảng, phục hồi sản xuất và cung ứng sản phẩm, hàng hóa. Đây cũng là nỗ lực chống dịch, thúc đẩy tăng trưởng đồng thời bảo vệ xã hội của Chính phủ Việt Nam cũng như các quốc gia.

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, từ đầu năm tới nay, Chính phủ tiếp tục cắt giảm 239 điều kiện kinh doanh, nâng tổng số điều kiện kinh doanh được cắt giảm từ đầu nhiệm kỳ Chính phủ khóa XIV đến nay là 3.893/6.191 điều kiện kinh doanh; cắt giảm 6.776/9.926 danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành và 30/120 thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành.

Tới đây, Việt Nam tiếp tục thực hiện thủ tục hải quan điện tử phù hợp chuẩn mực quốc tế và cải cách kiểm tra chuyên ngành theo hướng cơ quan hải quan là đầu mối kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu, bộ quản lý chuyên ngành thực hiện hậu kiểm.

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025, tập trung cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và 20% chi phí tuân thủ liên quan đến hoạt động kinh doanh cho người dân, doanh nghiệp; giảm tối đa số lượng văn bản hiện hành có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

Đặc biệt, Công dịch vụ công quốc gia, sau hơn 8 tháng đi vào hoạt động, từ 8 nhóm dịch vụ công, đến nay, đã tích hợp gần 1.000 dịch vụ công trực tuyến với gần 56,4 triệu lượt truy cập; gần 220.000 tài khoản đăng ký; gần 14 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái; hơn 260.000 hồ sơ trực tuyến (trung bình mỗi ngày làm việc Công tiếp nhận, xử lý khoảng 4.000 hồ sơ trực tuyến); tiếp nhận, xử lý gần 22.000 cuộc gọi tới Tổng đài và hơn 7.500 phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Tổng chi phí xã hội tiết kiệm được khi thực hiện dịch vụ công ước tính hơn 13.000 tỷ đồng/năm, trong đó, Công Dịch vụ công Quốc gia đóng góp trên 6,7 nghìn tỷ đồng/năm.

Những kết quả nêu trên đã góp phần cải thiện đáng kể thứ bậc trong bảng xếp hạng các chỉ số của Việt Nam so với các quốc gia trên thế giới trong 5 năm qua, cụ thể là: Tăng 20 bậc, xếp thứ 70/190 quốc gia, nền kinh tế và xếp thứ 5 trong ASEAN trong Bảng xếp hạng môi trường kinh doanh toàn cầu giai đoạn 2016 - 2020 của Ngân hàng Thế giới; tăng 10 bậc, từ 77 lên 67/141 quốc gia và xếp thứ 7 trong ASEAN trong Bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh toàn cầu GCI 4.0 của Diễn đàn kinh tế thế giới; tăng 2 bậc và xếp thứ 86/193 quốc gia về Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Liên Hợp Quốc...

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ nhấn mạnh: “Năm 2020, Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN, Chủ tịch AIPA và Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên Hợp Quốc giai đoạn 2020 - 2021, Việt Nam cam kết sẽ hợp tác chặt chẽ với các nước, các tổ chức quốc tế và khu vực để cùng nhau giải quyết những thách thức chung như là việc phối hợp khắc phục dịch bệnh COVID-19”.

Phiên họp lần thứ nhất của Hội nghị ASEAN-OECD GRPN lần thứ 6 với chủ đề “Cắt giảm gánh nặng để tạo quy định tốt hơn” sẽ là cơ hội để chia sẻ những quan điểm về cắt giảm gánh nặng quy định với trọng tâm đặt vào mục tiêu phát triển hướng tới một nền “quy định tốt hơn” có tâm điểm là những quy định được thiết kế tốt để vừa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế vừa bảo vệ xã hội...

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ TƯ PHÁP: NỖ LỰC GIẢM THIỂU CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT

Ngay từ đầu năm, Bộ Tư pháp đã ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến hoạt động duy trì, nâng xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1); tạo sự tương tác với người dân, doanh nghiệp, giúp người dân, doanh nghiệp có đánh giá tích cực về chỉ số B1. Đồng thời, Bộ Tư pháp với vai trò là thành viên của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính, đã phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ lên dự kiến tổ chức các hội nghị bàn về các giải pháp cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật trong Quý III/2020 để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân về việc thực hiện cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, trong 06 tháng đầu năm, các Bộ, ngành tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát, đánh giá, đề xuất bãi bỏ điều kiện kinh doanh hiện hành trong lĩnh vực quản lý, nhằm giảm gánh nặng thời gian, chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp, chú trọng triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính. Trong đó, thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp; đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm số ngày thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh; thực hiện tốt cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính nâng cao chất lượng phục vụ; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4...

Đặc biệt, để đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính trong thời gian phòng, chống dịch COVID-19, nhiều Bộ, ngành, địa phương đã yêu cầu các cơ quan, đơn vị tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo vừa thông suốt hoạt động vừa phòng, chống dịch hiệu quả.

Để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ cải thiện điểm số, duy trì thứ hạng chỉ số B1, Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành và địa phương ưu tiên nguồn lực cho việc tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Bộ Tư pháp đề nghị các Bộ, ngành và địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, khẩn trương, nghiêm túc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, cải thiện điểm số, duy trì thứ hạng chỉ số B1 năm 2020, trong đó ưu tiên thực hiện cải cách các quy định liên quan đến hoạt động cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật; đôn đốc, kiểm tra, thực hiện chế độ thưởng phạt nghiêm minh trong thực thi nhiệm vụ này, kịp thời biểu dương điển hình làm tốt.

Các Bộ, ngành cần tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật không rõ ràng, cản trở điều kiện đầu tư kinh doanh, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, trong đó đặc biệt quan tâm, chú trọng đến việc cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện đầu tư kinh doanh, thủ tục hành chính trên tinh thần cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật.

Ngoài ra, các Bộ, ngành phải tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chia sẻ dữ liệu cho các địa phương, quan tâm giải đáp những khó khăn, vướng mắc về nghiệp vụ, đặc biệt liên quan đến chi phí tuân thủ pháp luật để việc tổ chức thi hành pháp luật được chính xác, thống nhất, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. Tăng cường công tác tập huấn nghiệp vụ pháp luật, đặc biệt là kỹ năng, nghiệp vụ rà soát, đánh giá các quy định về thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh để cắt giảm các chi phí tuân thủ pháp luật không hợp lý mà người dân, doanh nghiệp phải gánh chịu...

Nguồn: baophaphuat.vn

NGÀNH HẢI QUAN: TĂNG CƯỜNG KẾT NỐI CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan đã tích cực, chủ động, khẩn trương thực hiện các nội dung liên quan để sớm hoàn thành mục tiêu kết nối được 70 dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan (Tổng cục Hải quan) Lê Đức Thành cho biết, theo kế hoạch đặt ra năm 2020, ngành Hải quan phải kết nối 60 dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Theo lộ trình này, hết Quý II, ngành Hải quan hoàn thành kết nối 6 dịch vụ công trực tuyến, Quý III kết nối 18 dịch vụ công trực tuyến và Quý IV sẽ kết nối 36 dịch vụ công trực tuyến.

Tuy nhiên, ngày 21/7/2020, Bộ Tài chính có thông báo số 482/TB-BTC yêu cầu các đơn vị tập trung nguồn lực hoàn thành kết nối dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia trước 15/8/2020. Trong đó, Tổng cục Hải quan phải kết nối thêm 10 thủ tục, như vậy số lượng dịch vụ công trực tuyến kết nối của toàn Ngành hết năm 2020 là 70.

Để triển khai dịch vụ công trực tuyến của Tổng cục Hải quan lên Cổng dịch vụ công quốc gia cần 4 bước chính.

Triển khai các nhiệm vụ trên, ngày 31/7/2020, Tổng cục Hải quan đã thực hiện kết nối, chia sẻ lên Cổng dịch vụ công quốc gia 60 dịch vụ công trực tuyến.

Theo Tổng cục Hải quan, ngoài sự chủ động của cơ quan Hải quan ở bước 1, để đảm bảo hoàn thành kết nối dịch vụ công trực tuyến theo đúng kế hoạch, Tổng cục Hải quan rất cần sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả (ở các bước: 2, 3, 4) của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ), Cục Tin học và Thống kê tài chính (Bộ Tài chính) và doanh nghiệp viễn thông.

Liên quan đến lợi ích khi kết nối dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan Lê Đức Thành chia sẻ, về mặt bản chất, dịch vụ công trực tuyến luôn mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp. Đó là, doanh nghiệp có thể thực hiện thủ tục hành chính mọi lúc, mọi nơi, bằng mọi phương tiện; giảm chi phí cho doanh nghiệp do không phải sử dụng hồ sơ giấy, giảm thời gian đi lại do không phải đến thực hiện trực tiếp tại cơ quan Hải quan; nâng cao tính công khai, minh bạch trong thực hiện thủ tục hành chính.

Ngoài ra, kết nối dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia sẽ giúp người dân, doanh nghiệp có thêm phương án thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan, ngoài việc thực hiện qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến công trực tuyến của ngành Hải quan như hiện nay.

Đặc biệt, việc tích hợp dịch vụ công trực tuyến của ngành Hải quan lên Cổng dịch vụ công quốc gia sẽ giúp người dân thực hiện được đồng thời nhiều thủ tục chỉ thông qua một đầu mối. Bởi, trước đây, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến của ngành Hải quan sẽ

vào hệ thống của cơ quan Hải quan, sau đó muốn thực hiện tiếp dịch vụ công trực tuyến ở lĩnh vực khác lại phải đăng nhập vào từng hệ thống của cơ quan quản lý đó...

Ngoài thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thời gian gần đây Tổng cục Hải quan tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp như: tiếp tục triển khai phiên bản mới của Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Hải quan (tại địa chỉ tongcuc.customs.gov.vn). Công tác quản lý, giám sát và đảm bảo vận hành Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS và các hệ thống công nghệ thông tin tập trung của ngành Hải quan ổn định 24/7, đảm bảo an ninh, an toàn, đường truyền thông suốt phục vụ đặc lực cho việc thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu...

Nguồn: haiquanonline.com.vn

BỘ CÔNG AN: ĐỀ XUẤT MỚI VỀ CẤP SỐ ĐỊNH DANH CÁ NHÂN CHO CÔNG DÂN

Bộ Công an đang dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 137/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân.

Theo đó, Bộ Công an cho biết, trong quá trình triển khai dự án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bộ Công an thấy có một số khó khăn liên quan đến quy định của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP bao gồm:

Một là, chưa có quy định về trách nhiệm cập nhật, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Công an cấp xã để phục vụ công tác quản lý cư trú nói riêng và quản lý dân cư nói chung.

Hai là, chưa có quy định về việc cấp số định danh cá nhân cho công dân đã đăng ký khai sinh (ngoài trường hợp đã đăng ký thường trú và cấp thẻ Căn cước công dân).

Ba là, chưa có quy định cụ thể về hình thức khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư qua mạng internet và mạng viễn thông để công dân có thể tự khai thác một số trường thông tin cơ bản của cá nhân phục vụ cho thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự... mà không phải thông qua cơ quan nhà nước.

Do vậy, việc sửa đổi, bổ sung các quy định của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP về thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cấp số định danh cá nhân cho công dân để phù hợp với phương thức quản lý cư trú mới là cần thiết.

Dự thảo Nghị định bổ sung quy định việc xác lập số định danh cá nhân đối với toàn bộ công dân đã đăng ký khai sinh để đáp ứng yêu cầu quản lý dân cư nói chung và quản lý cư trú nói riêng thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tạo thuận lợi cho công dân trong việc sử dụng mã số định danh cá nhân để khai thác thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đồng thời, để bảo đảm giải quyết đối với trường hợp công dân xác định lại giới tính, cần bổ sung vào dự thảo Nghị định quy định về việc xác lập lại số định danh cho công dân đã xác định lại giới tính sau khi công dân đó đã thực hiện đăng ký lại hộ tịch theo quy định pháp luật về đăng ký hộ tịch.

Bên cạnh đó, dự thảo cũng bổ sung hình thức khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư qua Cổng thông tin điện tử do cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư quy định để tạo thuận lợi cho công dân khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự... mà không phải thông qua hình thức bằng văn bản qua cơ quan nhà nước.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: ĐỀ XUẤT 3 HÌNH THỨC DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

Bộ Giáo dục và Đào tạo vừa công bố lấy ý kiến góp ý của nhân dân đối với dự thảo Thông tư ban hành Quy định quản lý tổ chức dạy học trực tuyến đối với các cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó đề xuất 3 hình thức dạy học trực tuyến.

Cụ thể 3 hình thức tổ chức dạy học trực tuyến gồm.

Hình thức thứ nhất: Dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp. Theo đó, giáo viên có thể cung cấp tài liệu, học liệu, giao nhiệm vụ và giám sát, hướng dẫn học sinh tự học, chuẩn bị cho các hoạt động dạy học trực tiếp.

Hình thức thứ hai: Dạy học trực tuyến thay thế một phần quá trình dạy học trực tiếp. Giáo viên giao cho học sinh một số nội dung tự học ở nhà để tăng thời gian luyện tập, thực hành, trải nghiệm làm việc nhóm, thảo luận khi học sinh ở trường.

Hình thức thứ ba: Dạy học trực tuyến thay thế hoàn toàn quá trình dạy học trực tiếp. Theo đó, các hoạt động của tiến trình dạy học được tổ chức thực hiện hoàn toàn thông qua môi trường Internet. Hình thức này chỉ áp dụng khi học sinh không thể đến trường.

Các nội dung khác về tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến như hạ tầng kỹ thuật và học liệu dạy học, quyền và nhiệm vụ của giáo viên... cũng được quy định rõ trong dự thảo Thông tư.

Việc công nhận kết quả dạy và học trực tuyến phải dựa trên cơ sở đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của học sinh và theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh.

Việc xét và công nhận kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện như hình thức học tập trực tiếp.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cho biết, mục đích của việc dạy học trực tuyến là để mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, đặc biệt là khi các em không thể đến được trường vì những lí do khách quan. Phương thức này còn hỗ trợ cho việc dạy học trực tiếp trên lớp, giúp

nâng cao hiệu quả công tác dạy học, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục và khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên, học sinh.

Dạy học trực tuyến cũng tạo cơ hội cho giáo viên, học sinh được chủ động tiếp cận nguồn học liệu hữu ích trên Internet để phục vụ việc giảng dạy và học tập. Thông qua đó, giáo viên và học sinh được nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học, góp phần đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ NỘI: PHẤN ĐẤU PHỦ SÓNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ TRƯỚC NGÀY 30/9

Thực hiện chủ trương của Tổng cục Thuế và TP. Hà Nội về việc đẩy mạnh áp dụng hóa đơn điện tử, Cục Thuế TP. Hà Nội đã và đang tiếp tục làm việc với các nhà cung cấp giải pháp về hóa đơn điện tử, phấn đấu 100% doanh nghiệp áp dụng hóa đơn điện tử trước ngày 30/9.

Cục trưởng Cục Thuế TP. Hà Nội Mai Sơn cho biết, để đảm bảo 100% doanh nghiệp trên địa bàn áp dụng hóa đơn điện tử trước 30/9 theo chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội, còn khoảng hơn 20% số tổ chức, doanh nghiệp phải triển khai áp dụng hóa đơn điện tử.

“Chỉ còn chưa đầy 2 tháng để triển khai thực hiện, đây là nhiệm vụ rất khó khăn. Do đó, các đơn vị liên quan cần phải tiếp tục đề ra các giải pháp hiệu quả, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp khi triển khai sử dụng hóa đơn điện tử” - ông Mai Sơn nói.

Qua tìm hiểu được biết, đại diện các nhà cung cấp giải pháp về hóa đơn điện tử cũng cam kết sẽ cùng với Cục Thuế TP. Hà Nội để triển khai đến tất cả các tổ chức, doanh nghiệp chưa áp dụng hóa đơn điện tử. Các nhà cung cấp hóa đơn điện tử cho biết sẽ nắm bắt các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp, tổ chức để cùng cơ quan thuế hỗ trợ người nộp thuế kịp thời trong quá trình thực hiện.

Hiện lãnh đạo Cục Thuế TP. Hà Nội đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, các chi cục thuế phân công đến từng cán bộ, công chức để hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp trong việc đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử; đồng thời báo cáo kết quả theo ngày về Cục Thuế TP. Hà Nội để chỉ đạo, điều hành, tháo gỡ vướng mắc kịp thời.

Để hoàn thành mục tiêu 100% doanh nghiệp trên địa bàn áp dụng hóa đơn điện tử trước 30/9, thời gian qua, Cục Thuế TP. Hà Nội đã thường xuyên chỉ đạo các phòng, các chi cục thuế triển khai hóa đơn điện tử cho tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Cùng với việc tuyên truyền, phổ biến về lợi ích của hóa đơn điện tử, Cục Thuế TP. Hà Nội đã phối hợp tích cực với các tổ chức trung gian cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử để hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình đăng ký, sử dụng.

Báo cáo cho thấy, đến ngày 05/8/2020, trên toàn thành phố đã có 112.553 doanh nghiệp, tổ chức đăng ký áp dụng hóa đơn điện tử (đạt tỷ lệ 80,2%). Số hóa đơn điện tử đã thông báo phát hành là 11.478.582.997; số hóa đơn điện tử đã sử dụng là 403.728.253. Số doanh nghiệp đã sử dụng hóa đơn điện tử là 58.004 doanh nghiệp.

Nguồn: hanoimoi.com.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CHUYỂN MẠNH SANG THỦ TỤC TRỰC TUYẾN ĐỂ GIẢM THAM NHỮNG VẬT

Chiều ngày 07/8, Thường trực Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh giám sát tại Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách hành chính và Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh.

Trao đổi với đoàn, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Ngô Minh Châu nhìn nhận, dịch vụ công trực tuyến chưa thu hút được nhiều người dân tham gia thực hiện. Các địa phương đang thực hiện Chính phủ điện tử, là bước tiến cơ bản về dịch vụ công trực tuyến trong thời gian tới. Đồng chí cũng đề cập đến các giải pháp khắc phục tình trạng tham nhũng vặt, như: công khai, minh bạch các thủ tục; thủ trưởng đơn vị tăng cường kiểm tra, quản lý cấp dưới. Đặc biệt, thủ trưởng phải làm gương; tăng tiếp công dân, giải quyết đơn thư để người dân thực sự tin tưởng, phản ánh các những nhiễu; chuyển mạnh sang thủ tục trực tuyến để cán bộ không có điều kiện nhũng nhiễu.

Phát biểu tại buổi giám sát, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh Phan Thị Thắng đề nghị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh chú trọng quy trình nội bộ về phối hợp giữa các sở ngành, không để hồ sơ trễ hạn, rắc rối do sở ngành xin ý kiến lẫn nhau, chậm trả lời cho dân; đồng thời Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cần chỉ đạo các quận huyện thống nhất lại cách hiểu, cách giải thích, cách triển khai các thủ tục về đất đai, tránh cùng một sự việc nhưng mỗi nơi hướng dẫn mỗi khác.

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Phan Thị Thắng cũng lưu ý, mục tiêu trong thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 là TP. Hồ Chí Minh có nguồn thu từ cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Đây là nguồn thu lớn nhất khi thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù. Tuy nhiên, việc thực hiện chậm trễ nên Nghị quyết số 54/2017/QH14 cần cụ thể lộ trình thực hiện, thể hiện sự quyết liệt của thành phố.

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Phan Thị Thắng nhận xét, việc 5 dự án nhóm A được Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh thông qua chủ trương đầu tư giúp cải thiện nhiều về thời gian thông qua so với trình Trung ương. Tuy nhiên, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh lý giải vì sao từ ngày 5 dự án được thông qua đến nay chưa có dự án nào được khởi công. Đề nghị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh có giải pháp triển khai nhanh đối với 32 dự án chuyển mục đích sử dụng trên 10ha đất trồng lúa, nếu không triển khai thì cần trả lại quyền lợi cho người dân ở khu vực này...

Nguồn: saigondautu.com.vn

CẦN THƠ: TỔNG KẾT CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2011-2020

Sáng ngày 07/8, Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, định hướng giai đoạn 2021 - 2030 và giải pháp cải thiện các Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

Trong 10 năm qua, TP. Cần Thơ đã quan tâm đẩy mạnh cải cách hành chính, cụ thể hóa và ban hành nhiều văn bản thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư, cá nhân, tổ chức trong quan hệ hành chính. Với sự nỗ lực của các ngành, các cấp, công tác cải cách hành chính của thành phố đã đạt được nhiều kết quả nổi bật.

Hệ thống văn bản pháp quy về cơ chế, chính sách nhằm tăng cường sự phối hợp giữa các cấp chính quyền, các sở, ngành ngày càng phát huy hiệu quả tích cực trong việc thực hiện thu hút đầu tư, đảm bảo môi trường kinh doanh được thông suốt, công khai và minh bạch;

Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được nâng cao rõ rệt qua công tác kiểm soát, ban hành mới, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; mở rộng hình thức, phạm vi công khai, minh bạch hóa thủ tục hành chính và các thông tin quản lý nhà nước, tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được duy trì, mở rộng, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện;

Tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế; công tác quản lý, sử dụng biên chế được thực hiện chặt chẽ, bám sát chủ trương, quy định của Trung ương, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ; biên chế giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương giảm dần qua từng năm theo lộ trình; đặc biệt thành phố đã kết hợp chặt chẽ giữa việc sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố với việc bố trí lại công chức, viên chức phù hợp vị trí việc làm trên cơ sở tinh gọn, phát huy được sở trường của công chức, viên chức;

Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có nhiều đổi mới; đã hoàn thành triển khai xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức; đổi mới cơ chế tuyển dụng công chức, viên chức; tổ chức thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cũng được đổi mới, phân công, phân cấp rõ ràng hơn; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức TP. Cần Thơ có bước chuyển biến tích cực về trình độ chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ;

Thực hiện cải cách tài chính công và quản lý ngân sách đã phát huy hiệu quả trong việc phân bổ, bố trí nguồn lực hợp lý đối với các cấp chính quyền. Việc thực hiện cơ chế khoán

kinh phí đã tạo điều kiện cho các cơ quan hành chính nhà nước chủ động trong việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính một cách hợp lý nhất để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, từng bước nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ có chất lượng và hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý của các cơ quan, tổ chức của thành phố đã góp phần tạo sự minh bạch, “thông suốt” của cơ quan hành chính nhà nước, tạo thuận lợi để triển khai thực hiện Chính phủ điện tử trong thời gian tới. Triển khai, quản lý, vận hành hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp xã, hệ thống quản lý văn bản và điều hành thành phố phục vụ việc gửi nhận văn bản điện tử liên thông các cấp, hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo được nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chí phí, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan nhà nước phục vụ người dân và doanh nghiệp;

Đặc biệt, kết quả thực hiện cải cách hành chính 10 năm qua đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của thành phố và đưa thành phố vươn lên top đầu cả nước về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công, làm cho mối quan hệ giữa cơ quan nhà nước với Nhân dân có tiến bộ, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân. Cụ thể, Chỉ số cải cách hành chính xếp hạng 5 liên tục trong năm 2014 và 2015, xếp hạng 6 năm 2018; Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công xếp hạng 2 năm 2015, hạng 1 năm 2016, hạng 8 năm 2018 và 2019; Chỉ số năng lực cạnh tranh xếp hạng 12 năm 2012, năm 2017 xếp hạng 10, năm 2018, 2019 xếp hạng 11.

Kết luận hội nghị, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ Võ Thị Hồng Ánh yêu cầu các sở, ngành, địa phương cần quan tâm, quyết liệt và sâu sát hơn nữa trong công tác cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; đặc biệt là nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản. Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện chương trình cải cách hành chính cho giai đoạn 2021 - 2030, trong đó đề ra các giải pháp với lộ trình cụ thể theo định hướng của Chính phủ và phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương. Các nhiệm vụ cải cách hành chính cần gắn với thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Trung Hậu, Sở Nội vụ TP. Cần Thơ

QUẢNG NINH: NỖ LỰC CẢI CÁCH THỂ CHẾ

Trong những năm qua, công tác cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ninh nói chung, trong đó có cải cách thể chế nói riêng đã đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ đề ra, góp phần đắc lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đưa tỉnh Quảng Ninh là một trong những

điểm sáng của cả nước về tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Cải cách hành chính được tỉnh Quảng Ninh xác định là một trong ba khâu đột phá chiến lược để đưa tỉnh Quảng Ninh phát triển nhanh, bền vững. Trong đó, cải cách thể chế là một trong những nội dung quan trọng trong tiến trình cải cách hành chính được tỉnh đặc biệt quan tâm. Để cải cách thể chế đi vào chiều sâu và mang lại hiệu quả, thời gian qua, bên cạnh thực hiện nghiêm túc nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Đảng, Nhà nước, tỉnh Quảng Ninh cũng đã đưa ra các nghị quyết, kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thể chế từ tinh tới cơ sở.

Từ năm 2015 đến 2019, tỉnh Quảng Ninh đã ban hành 3.559 văn bản quy phạm pháp luật. Các văn bản được ban hành đã chú trọng vào việc quy định các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhằm bảo đảm sự chủ động, linh hoạt của chính quyền địa phương trong giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra như: Cải cách thủ tục hành chính, xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, bảo vệ và phát triển rừng...

Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật được tỉnh thực hiện có trọng tâm, trọng điểm; qua đó đã phát hiện và đôn đốc xử lý kịp thời các văn bản trái pháp luật, nhất là các vấn đề pháp lý liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; ngăn ngừa hậu quả, tác hại do văn bản trái pháp luật gây ra đối với xã hội.

Trong thời gian qua, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các đơn vị, địa phương được đẩy mạnh. Nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã bám sát chỉ đạo của Bộ Tư pháp và nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Trong đó, đặc biệt quan tâm tuyên truyền ở những địa phương có nhiều người dân tộc thiểu số và ngư dân bám biển để những quy định luật đến được với người dân ở địa bàn xa xôi.

Với vai trò là “Người gác cổng” đáng tin cậy trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh Nghiêm Xuân Cường cho biết: Chúng tôi đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức tập huấn chuyên sâu, hướng dẫn kỹ năng soạn thảo, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Bên cạnh đó, tuyên truyền cho người dân về công tác pháp luật thông qua các hình thức hội nghị tập huấn, thi tìm hiểu pháp luật, tọa đàm, bồi dưỡng kiến thức pháp luật.

Bên cạnh thực hiện và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tỉnh Quảng Ninh cũng quyết liệt trong việc rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đặc biệt quan tâm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, cấp phép kinh doanh, đất đai, xây dựng... Qua đó, thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại các Trung tâm hành chính công đã được cắt giảm tới 50% so với quy định của Trung ương. Đặc biệt, một số thủ tục đã cắt giảm trên 70% thời gian so với quy định.

Đồng thời, tỉnh Quảng Ninh cũng chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương cập nhật kịp thời thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia; thực hiện công khai nội dung thủ tục hành

chính trên Cổng thông tin điện tử; niêm yết đầy đủ thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện, bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp xã và tại nơi giải quyết thủ tục hành chính.

Cải cách hành chính, trong đó có cải cách thể chế đã góp phần đưa tỉnh Quảng Ninh phát triển toàn diện, đồng bộ, phấn đấu đến năm 2030 trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, nơi cần đến và đáng sống của người dân, du khách.

Nguồn: baoquangninh.com.vn

TUYÊN QUANG: SẼ TÍCH HỢP 277 DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4 LÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Trong Quý III và IV năm 2020, tỉnh Tuyên Quang sẽ tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia 155 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 122 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của tỉnh Tuyên Quang thực hiện tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020 vừa được Ủy ban nhân dân tỉnh này phê duyệt.

Cụ thể, trong tổng số 155 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 của tỉnh Tuyên Quang sẽ được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia trong năm nay, có 152 dịch vụ công cấp tỉnh, 2 dịch vụ công cấp huyện và 1 dịch vụ công cấp xã.

Toàn bộ 122 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được tỉnh Tuyên Quang lên kế hoạch tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia trong năm 2020 đều là dịch vụ công thực hiện ở cấp tỉnh.

Theo kế hoạch, việc tích hợp 277 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh Tuyên Quang lên Cổng dịch vụ công quốc gia được thực hiện trong 2 quý cuối năm 2020. Trong đó, có 97 dịch vụ thuộc thẩm quyền của các Sở: Y tế, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giao thông vận tải sẽ được đưa lên Cổng trong Quý IV; 180 dịch vụ của các sở, ngành khác dự kiến hoàn thành ngay trong Quý III.

Ngoài ra, tại danh mục mới công bố, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang cho biết, trong năm 2020, sẽ nâng cấp 141 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lên mức độ 4, trong đó có các dịch vụ: Báo cáo tai nạn lao động của người sử dụng lao động; Khai báo tai nạn lao động; Cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất...

Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang được giao chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện việc tích hợp các dịch vụ công mức độ 3, 4 của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia đảm bảo đúng thời gian.

Trên cả nước, đại diện Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông hóa cho biết, trong tháng 7/2020, nhiều bộ, ngành, địa phương đã đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Tính đến hết tháng 7/2020, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đạt khoảng 15,91%, tăng 1,8% so với tháng 6/2020.

Nguồn: ictnews.vietnamnet.vn

BẮC KẠN: CÔNG BỐ CHỈ SỐ HÀI LÒNG NĂM 2020

Ngày 05/8/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quyết định số 1408/QĐ-UBND công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2020.

Theo đó, việc khảo sát xã hội học để đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2020 gồm 22 nội dung và 05 tiêu chí: Tiếp cận dịch vụ; Thủ tục hành chính; Công chức trực tiếp giải quyết công việc; Kết quả cung ứng dịch vụ hành chính; Việc tiếp cận, xử lý các đóng góp, phản ánh, kiến nghị.

Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2020 đạt 91,3% với chỉ số hài lòng các lĩnh vực: Đất đai, Môi trường đạt 82,6%; Cấp giấy phép xe tập lái và Cấp, cấp đổi giấy phép lái xe đạt 98,4%; Chăn nuôi, Thú y, Trồng trọt, Bảo vệ thực vật đạt 96,3%; Tài chính - Kế hoạch đạt 92,4%; Lao động, Thương binh và Xã hội đạt 91,2%; Tư pháp - Hộ tịch đạt 91,4%.

Minh Nguyễn, Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

THÁI BÌNH: CÔNG BỐ KẾT QUẢ XẾP LOẠI CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, HUYỆN, NĂM 2019

Ngày 07/8, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ký ban hành Quyết định số 2325/QĐ-UBND công bố kết quả xếp loại Chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố năm 2019.

Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh được chia thành 03 nhóm, trong đó Sở Thông tin và Truyền thông được xếp loại Tốt, có chỉ số 92,20, cao nhất trong 18 đơn vị. Nhóm xếp loại Khá gồm 15 đơn vị có chỉ số dao động từ 81,32 đến 89,53. Nhóm xếp loại Trung bình gồm Sở Công Thương và Sở Ngoại vụ, có chỉ số khá thấp, lần lượt là 78,17 và

69,74. Về tương quan giữa đơn vị đứng đầu và đơn vị đứng cuối bảng xếp hạng có sự chênh lệch khá lớn về chỉ số (22,46).

Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố được chia thành 02 nhóm và khá đồng đều, nhóm được xếp loại Khá gồm 5/8 đơn vị, có chỉ số dao động từ 80,82 đến 85,17, Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ đứng vị trí số 1. Nhóm xếp loại Trung bình gồm Ủy ban nhân dân các huyện Vũ Thư, Đông Hưng, Hưng Hà, với chỉ số đạt được lần lượt là 79,73 - 77,47 và 77,36.

Căn cứ kết quả xếp loại Chỉ số cải cách hành chính năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quán triệt, rút kinh nghiệm, có giải pháp đẩy mạnh, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính trong những năm tiếp theo.

Minh Nguyễn, Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

HÀ TỈNH: 100% DOANH NGHIỆP KÊ KHAI THUẾ QUA MẠNG

Thống kê từ Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh cho biết, đến nay đơn vị đã hỗ trợ 100% doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế, nộp thuế và hoàn thuế bằng hình thức điện tử; tỷ lệ tờ khai thuế thực hiện bằng hình thức điện tử luôn đạt trên 99%.

Theo thông tin từ Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh, dịch COVID-19 đã có những ảnh hưởng đối với nền kinh tế và tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người nộp thuế trên địa bàn. Tuy nhiên, các đơn vị trực thuộc cũng tích cực triển khai tốt ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thuế, từ đó hỗ trợ nhanh chóng, kịp thời cho cán bộ thuế sử dụng các phần mềm ứng dụng hiệu quả; tổ chức nâng cấp ứng dụng kịp thời, đáp ứng tốt yêu cầu theo quy trình nghiệp vụ; hỗ trợ kịp thời cho người nộp thuế khai thác, sử dụng các chức năng trên hệ thống thuế điện tử; triển khai tổ chức thực hiện trao đổi thông tin với các ngành.

Nhờ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đến nay 100% doanh nghiệp trên địa bàn đã thực hiện kê khai thuế qua mạng; tỷ lệ chứng từ nộp thuế điện tử hàng tháng đạt 96%; tỷ lệ số tiền nộp thuế điện tử hàng tháng cũng đạt 96%.

Các phòng, các Chi cục thuế đã tập trung khai thác hiệu quả hệ thống ứng dụng TMS và các ứng dụng quản lý thuế trên tất cả các khâu xử lý dữ liệu cho các quy trình nghiệp vụ đăng ký thuế, quản lý hồ sơ, quản lý và xử lý kê khai thuế, quyết toán thuế, kế toán thuế nội địa, quản lý nợ... phục vụ tốt cho quản lý thuế trong toàn ngành.

Đồng thời, phối hợp tốt với các ngân hàng thương mại trên địa bàn thường xuyên hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp triển khai các ứng dụng kê khai, nộp thuế điện tử, tăng cường công tác tuyên truyền đến các doanh nghiệp về việc nộp thuế điện tử là yêu cầu bắt buộc khi doanh nghiệp thực hiện nộp ngân sách. Nhờ đó, đến nay 100% doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện kê khai thuế qua mạng; 100% doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thực hiện nộp thuế điện tử.

Để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người nộp thuế kê khai thuế qua mạng, Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh cũng cho biết, thời gian tới đơn vị sẽ thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ hệ thống trao đổi chứng từ giữa kho bạc và cơ quan thuế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính tại Văn phòng cục, các Chi cục thuế và các doanh nghiệp; nâng cao năng lực điều hành, quản lý trên môi trường mạng. Qua đó, đảm bảo an ninh, an toàn dữ liệu và an toàn thông tin; đảm bảo hệ thống tin hoạt động được thông suốt, hiệu quả. Ngoài ra, đơn vị cũng phối hợp chặt chẽ với kho bạc và các đơn vị liên quan nâng cấp kịp thời các ứng dụng phục vụ thu ngân sách; đồng thời trao đổi thông tin để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thu ngân sách, tạo điều kiện tốt nhất cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ của mình vào ngân sách nhà nước.

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

THỪA THIÊN - HUẾ: TIẾP TỤC THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH

Ngày 03/8/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 182/KH-UBND về tiếp tục thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền trong việc phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện thủ tục hành chính thông qua hệ thống bưu chính công ích; qua đó tạo điều kiện thuận lợi và tiết kiệm chi phí cho tổ chức, cá nhân, Kế hoạch đưa ra 5 nhiệm vụ và giải pháp thực hiện.

Theo đó, tiếp tục tuyên truyền phổ biến sâu rộng về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích để tổ chức, cá nhân hiểu rõ và sử dụng dịch vụ trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử các ngành, địa phương. Rà soát thủ tục hành chính phát sinh nhiều giao dịch, tổng hợp và đề xuất bổ sung vào danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

Kết nối hệ thống thông tin công dịch vụ công tỉnh với hệ thống thông tin VNPost qua trục quốc gia NGSP, phục vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích để mang lại hiệu quả cao hơn trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp

Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, đề xuất chính sách, biện pháp khai thác, sử dụng hiệu quả mạng bưu chính công cộng, chú trọng đến việc triển khai cung ứng dịch vụ hành chính công qua dịch vụ bưu chính công ích. Tập huấn cho nhân viên bưu điện về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính..

Nguồn: tcnn.vn

GIA LAI: GIẢI QUYẾT NHANH GỌN, MINH BẠCH HƠN 23.000 HỒ SƠ HÀNH CHÍNH

Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Gia Lai thành lập vào tháng 7/2018 và đã xử lý, giải quyết cho hàng nghìn hồ sơ, thủ tục hành chính cho người dân trên địa bàn tỉnh. Riêng 6 tháng đầu năm 2020, tỉnh Gia Lai đã giải quyết cho hơn 23.000 hồ sơ, thủ tục hành chính góp phần tiết kiệm thời gian cho người dân cũng như kinh phí nhà nước.

Trung tâm phục vụ Hành chính công là tổ chức hành chính đặc thù trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính của thành phố Pleiku và các sở, ban, ngành kết hợp với trụ sở làm việc của Bru điện tỉnh Gia Lai.

Đến nay, tất cả các sở, ban, ngành của tỉnh đã ký thỏa thuận với Bru điện, chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công để nhân viên Bru điện thực hiện thay cán bộ chuyên môn của đơn vị. Việc giải quyết các thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ Hành chính công đã tiết kiệm hơn 1,2 tỷ đồng mỗi năm cho ngân sách tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku Nguyễn Hữu Quế cho biết, Trung tâm phục vụ Hành chính công đã đem lại rất nhiều tiện ích cho người dân và đội ngũ cán bộ hành chính. Điển hình là việc triệt tiêu các tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính trước đây thường xảy ra, như nhờ người thân, “cò” giải quyết nhanh. Hiện tại, người nhận hồ sơ là nhân viên bu điện, sau đó chuyển về các bộ phận chuyên môn của các sở, ban, ngành giải quyết. Xong thủ tục, người dân nhận lại tại bộ phận trả kết quả của Trung tâm Hành chính công nên không còn tiêu cực, nhờ vả, cò môi.

Cũng từ khi có Trung tâm, nguồn nhân lực của các đơn vị chuyên môn được tiết kiệm, trước đây các cơ quan hành chính phải bố trí một vài người trực tại bộ phận một cửa, nay việc này đã có nhân viên bu điện làm thay. Ngoài ra, việc Trung tâm tích hợp với dịch vụ bu chính viễn thông giúp người dân thuận tiện trong việc đi lại, tiết kiệm chi phí, chỉ cần đăng ký nhận thủ tục hành chính qua bu chính, nhân viên bu điện sẽ giao, trả hồ sơ đến tận nhà cho người dân.

Theo Phó Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Trương Công Hoài, kiêm Giám đốc Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Gia Lai, bình quân mỗi ngày, trung tâm đón tiếp hơn 200 lượt khách hàng đến giao dịch. Trong quá trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, công chức, viên chức, nhân viên bu điện được giao nhiệm vụ tại một cửa luôn lịch sự, niềm nở với công dân, tận tình hướng dẫn khi thành phần hồ sơ bị sai hoặc không đảm bảo theo quy định pháp luật. Trường hợp công dân có vướng mắc, hoặc phản ánh, kiến nghị, công chức, nhân viên bu điện luôn sẵn sàng ghi nhận những góp ý, cung cấp thông tin giải đáp thắc mắc giúp công dân giải quyết, tháo gỡ những vấn đề gặp phải...

Nguồn: ttXVN

ĐỒNG NAI: HUYỆN NHƠN TRẠCH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÚNG HẠN ĐẠT HƠN 99%

Với mục tiêu xây dựng nền hành chính hiện đại theo mô hình Trung tâm Hành chính công của tỉnh, thời gian qua, H. Nhơn Trạch (tỉnh Đồng Nai) đặc biệt quan tâm đến công tác cải cách hành chính.

Huyện Nhơn Trạch đã đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và đưa vào sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý như: Egov, I-office, hộ tịch, đất đai, tin nhắn SMS triển khai học tập và ứng dụng phần mềm cho cán bộ giải quyết hồ sơ cấp huyện, xã; xây dựng cơ sở dữ liệu chung 2 cấp giúp cho việc quản lý hành chính nhà nước ngày càng hiệu quả, minh bạch, công khai.

Kết quả tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng hạn tại Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch đạt hơn 98%, cấp xã đạt hơn 98%, dẫn đầu cả tỉnh; trên 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng đối với chất lượng giải quyết thủ tục hành chính. Hiện nay, huyện đang tập trung xây dựng chính quyền điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số.

Nguồn: baodongnai.com.vn

BÀ RỊA - VŨNG TÀU: ĐẨY MẠNH HÌNH THỨC HỢP TRỰC TUYẾN

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có văn bản chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố cung cấp trên môi trường điện tử các thủ tục hành chính, liên quan đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp, kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tiếp tục rà soát, cắt giảm triệt để các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết trong lĩnh vực sản xuất thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị; quyết liệt đẩy nhanh phê duyệt hồ sơ các dự án đầu tư còn tồn đọng.

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi văn bản điện tử liên thông 4 cấp chính quyền; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; đẩy mạnh hình thức hợp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Nguồn: bariavungtau.com.vn

AN GIANG: NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG

Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh An Giang Trương Long Hồ cho biết, “Năm 2019, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (Chỉ số PAPI) tỉnh An Giang năm 2019 đạt 44,37 điểm, xếp hạng 21/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, tăng 4 bậc so năm 2018. Theo đó, Chỉ số PAPI của tỉnh An Giang vẫn nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố đạt điểm trung bình cao, xếp hạng 5/13 tỉnh, thành phố trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long”.

Ông Hồ cho rằng, thời gian qua, việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện cả 8 nội dung đánh giá của Chỉ số PAPI tỉnh An Giang năm 2019 đạt được nhiều kết quả tích cực, thứ hạng tiếp tục được cải thiện qua từng năm; tỉnh vẫn nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố đạt điểm trung bình cao và có những chỉ số nội dung tỉnh An Giang đạt điểm số thuộc nhóm các tỉnh, thành phố đạt điểm cao nhất: cung ứng dịch vụ công, thủ tục hành chính công và quản trị môi trường. Tuy nhiên, cần quan tâm cải thiện các chỉ số nội dung có điểm số thuộc nhóm các tỉnh, thành phố đạt điểm thấp nhất và điểm trung bình thấp như: trách nhiệm giải trình với người dân, tham gia của người dân ở cấp cơ sở và quản trị điện tử.

Để đẩy mạnh thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ, tiến tới thực hiện thắng lợi nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh An Giang trong thời gian tới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Thanh Bình đề nghị thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục bám sát, triển khai, hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động nâng cao Chỉ số PAPI tỉnh An Giang đến năm 2020 và kế hoạch năm 2020. Nghiên cứu, tìm kiếm các giải pháp nâng cao kết quả của 8 trục nội dung, 28 chỉ số nội dung thành phần của Chỉ số PAPI.

Ông Bình chỉ rõ, đó là nội dung về chỉ số nội dung về tham gia của người dân ở cấp cơ sở: Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã cần thực hiện tốt các nội dung tuyên truyền, nâng cao hiểu biết của người dân về quyền và nghĩa vụ tham gia dân cử, bầu cử các cấp, vận động đóng góp tự nguyện và thực hiện công khai những vấn đề dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Chỉ số nội dung về công khai minh bạch cần thực hiện tốt công khai, minh bạch danh sách đối tượng và hộ nghèo định kỳ hàng năm đúng quy định, công bố công khai về thu chi ngân sách, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất trên địa bàn. Chỉ số nội dung về trách nhiệm giải trình với người dân, cần tổ chức kiện toàn và nâng cao hiệu quả Ban Thanh tra Nhân dân; lắng nghe, giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc và trả lời thỏa đáng những kiến nghị của người dân; thực hiện tốt công việc này phải đi từ cơ sở, đó là các xóm, ấp, phường, xã.

Đối với chỉ số nội dung về kiểm soát tham nhũng trong khu vực công, cần đẩy mạnh công tác thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận về tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; đôn đốc, đánh giá công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, đặc biệt trong khu vực công.

Để nâng cao Chỉ số PAPI, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Thanh Bình yêu cầu các sở, ban, ngành, các địa phương cần thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước theo chức năng,

nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đặc biệt, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với cơ quan nhà nước. Trong đó, tập trung cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ hành chính công mang tính phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo cho hiệu quả, chất lượng hoạt động của cơ quan nhà nước. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang, các cơ quan đoàn thể tăng cường công tác giám sát hoạt động của cơ quan hành chính các cấp; thực hiện tốt vai trò phản biện xã hội, góp phần xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân...

Nguồn: baoangiang.com.vn

BỆNH QUAN LIÊU VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC BỆNH QUAN LIÊU TRONG CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ

Hiện nay quan liêu, cửa quyền, ức hiếp, trù dập quần chúng vẫn đang là những trở lực lớn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của Nhân dân ta. Quan liêu đang tạo ra những khoảng cách lớn, tổn thương lớn mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân - mối quan hệ đã được Đảng ta xây dựng, tạo lập và được khẳng định từ khi Đảng ra đời đến nay.

1. Bản chất, đặc trưng của bệnh quan liêu trong công tác tổ chức cán bộ

Quan liêu, xét về bản chất là sự tha hóa quyền lực của cơ quan công quyền. Sự tha hóa này biểu hiện chủ yếu ở bên ngoài là hiện tượng giấy tờ, bộ máy công kênh, nhiều tầng nấc trung gian và ở bên trong là tâm lý hám danh, chạy theo chủ nghĩa thành tích, chạy theo địa vị, chức quyền và lợi dụng địa vị chức quyền, lợi dụng sơ hở của cơ chế quản lý để mưu cầu lợi ích cá nhân dẫn tới lạm quyền và lộng quyền.

Bệnh quan liêu với các đặc trưng chủ yếu là “sự thống trị của bàn giấy”, xa quần chúng, xa thực tế, xa cuộc sống, chỉ chú ý đến hình thức, không chú ý đến bản chất của sự vật, lấy phương pháp mệnh lệnh hành chính thay cho phương pháp làm việc khoa học. Nói chung, cách làm việc như vậy thường không quan tâm đến hiệu quả của công việc.

Yếu tố thường xuyên ảnh hưởng đến tổ chức, bộ máy, đến năng lực của cán bộ là bệnh quan liêu. Chính căn bệnh này đã làm tê liệt bộ máy, vô hiệu hóa bộ máy, làm xói mòn đạo đức của một số cán bộ, đảng viên, làm rạn nứt mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng, làm cho Nhân dân hiểu sai lệch về sự lãnh đạo của Đảng, bản chất nhà nước xã hội chủ nghĩa - một nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Suy cho cùng, bệnh quan liêu khi đã xâm nhập vào đội ngũ cán bộ, đảng viên sẽ là nguyên nhân gây nên mọi sự trì trệ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội hiện nay.

Một trong những nguyên nhân của bệnh quan liêu là mất dân chủ, không thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; chủ nghĩa cá nhân còn tồn tại trong một số cán bộ, công chức...

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã đề cập đến nhiệm vụ chống quan liêu như sau: Toàn Đảng, toàn dân ta đang kiên quyết khản trương thực hiện sự đổi mới về nhiều mặt thì việc khắc phục chủ nghĩa quan liêu là một vấn đề rất quan trọng.

Hiện nay, chủ nghĩa quan liêu là căn bệnh khá phổ biến. Nó thể hiện ở ý thức phục vụ Nhân dân giảm sút, phong cách công tác xa rời thực tế, không sát cơ sở, lè lói làm việc giấy tờ phiền hà, hình thức phô trương, tổ chức bộ máy công kênh...

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng khi đề cập đến các nguy cơ cũng chỉ rõ: “... Chệch hướng xã hội chủ nghĩa và quan liêu, tham nhũng vẫn đang thật sự là những nguy cơ lớn. Tệ quan liêu, tham nhũng và suy thoái về phẩm chất, đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm cho bộ máy đảng và nhà nước suy yếu, lòng tin của nhân dân đối với Đảng, đối với chế độ bị xói mòn, các chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước bị thi hành sai lệch dẫn tới chệch hướng đó là mảnh đất thuận lợi cho diễn biến hòa bình...”(1).

Từ những nhận định trên, Đảng ta đã chủ trương đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng: “... Tiến hành đấu tranh kiên quyết, thường xuyên và có hiệu quả chống tệ tham nhũng trong bộ máy nhà nước, trong các ngành, các cấp từ trung ương đến cơ sở. Kết hợp những biện pháp cấp bách với những giải pháp có tầm chiến lược nhằm vừa hoàn thiện cơ chế, chính sách, kiện toàn tổ chức, chấn chỉnh công tác quản lý, khắc phục sơ hở vừa xử lý nghiêm, kịp thời mọi vi phạm, tội phạm, huy động và phối hợp chặt chẽ mọi lực lượng đấu tranh nhằm ngăn chặn, đẩy lùi và loại trừ tệ tham nhũng. Đấu tranh chống tham nhũng phải gắn với đấu tranh chống buôn lậu, lãng phí, quan liêu; tập trung vào các hành vi lợi dụng chức quyền tham ô, làm thất thoát tài sản nhà nước, nhận hối lộ; chú ý những lĩnh vực trọng điểm như đất đai, nhà ở, xây dựng cơ bản, hợp tác đầu tư, tài chính, ngân hàng, xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, hải quan, hoạt động tư pháp, quản lý tài sản công, quản lý vốn trong các doanh nghiệp nhà nước...”.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX cũng chỉ ra: “Tăng cường về tổ chức và cơ chế, tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng trong bộ máy nhà nước và toàn bộ hệ thống chính trị, ở các cấp, các ngành, từ Trung ương đến cơ sở. Gắn chống tham nhũng với chống lãng phí, quan liêu, buôn lậu, đặc biệt chống các hành vi lợi dụng chức quyền để làm giàu bất chính”(2) .

Trong những năm qua, quan liêu, tham nhũng là vấn đề lớn, được sự quan tâm của toàn Đảng, toàn dân. Đây cũng là nội dung quan trọng trong các Hội nghị Trung ương các nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng gần đây. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 9, khóa X đã chỉ ra nhiệm vụ, giải pháp khắc phục tình trạng này là: “Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quan liêu... Tập trung rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí...(3).

Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4, khóa XI cũng đã chỉ rõ: “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...”(4) .

Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 7 khóa XII khẳng định quan điểm: “Chuẩn hóa, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với xây dựng thể chế, tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy đổi mới, phát huy sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung. Phân công, phân cấp gắn với giao quyền, ràng buộc trách nhiệm, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và xử lý nghiêm minh sai phạm”(5).

Công tác tổ chức - cán bộ cũng là một trong những lĩnh vực biểu hiện rõ nhất đặc trưng của bệnh quan liêu:

Thứ nhất, vừa thiếu dân chủ, độc đoán chuyên quyền, vừa tùy tiện vô trách nhiệm; vừa tập trung quan liêu, vừa phân tán tự do vô tổ chức, vô kỷ luật.

Bên cạnh những mặt tích cực trong việc phát huy dân chủ, thực hiện dân chủ, trong thời gian qua, ở nước ta, một số nơi, dân chủ đã bị biến dạng trở thành sự tùy tiện tự do vô tổ chức, vô kỷ luật, quyền lực nhà nước bị một số người lợi dụng vào mục đích cá nhân. Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý không còn là những người đầy tớ trung thành của Nhân dân mà trở thành những người hách dịch, cửa quyền độc đoán. Trong việc điều hành, quản lý, một số cán bộ trong bộ máy nhà nước thay vì phải đi sâu, đi sát cơ sở, gắn bó với thực tiễn, với Nhân dân thì họ quản lý chủ yếu qua chỉ thị, mệnh lệnh, xa rời thực tế. Phương thức quản lý này không hẳn do năng lực yếu kém mà còn là hậu quả của mẫu hình tư duy theo cơ chế kế hoạch tập trung trước đây để lại đã dẫn họ tới việc quản lý xã hội một cách độc đoán, chủ quan mệnh lệnh, áp đặt cản trở quá trình phát triển dân chủ.

Thứ hai, bộ máy quản lý công kênh, nhiều tầng nấc trung gian chông chéo, tề giầy tờ, hình thức, trọng đẳng cấp và địa vị, xa rời thực tế.

Ngay từ những năm đầu của chính quyền Xô viết, V.I.Lênin đã chỉ ra rằng: “Bộ máy của chúng ta còn nhiều thiếu sót, nhiều hiện tượng xấu vì nó đã bị tề quan liêu tiếm nhiệm nhiều, rất nhiều”(6). Khi bị nhiễm bệnh quan liêu thì rất thích tổ chức ra một bộ máy nhiều phòng, ban. Vì, theo họ có nhiều phòng, ban mới thêm tai, thêm mắt để không cần đi xuống cơ sở, chỉ ngồi ở phòng cũng “nắm” được tình hình, “hiểu” được tình hình và do đó các ban, phòng cứ mọc ra như nấm. Việc hình thành thêm các phòng, ban để tạo ra bộ máy khổng lồ không phải vì công việc mà theo ý chủ quan của một số người. Bởi vậy, bộ máy của các ngành, các địa phương còn công kênh, quyền hạn và trách nhiệm nhiều khi không rành mạch, lè lói làm việc thiếu khoa học, tình trạng phân tán cục bộ, bản vị địa phương là không tránh khỏi.

Một bộ máy khổng lồ chông chéo nhau, nhiều đầu mối trung gian ắt phải tạo ra nhiều thủ tục phiền hà. Nếu ví đất nước như chiếc xe đi lên chủ nghĩa xã hội, thì V.I.Lênin đã có nhận xét khi đó rằng, chiếc xe không tuân theo người lái, tuy có người lái thật đấy, có vẻ như đang điều khiển nó, nhưng xe không chạy theo hướng đã định.

Những cán bộ, đảng viên mắc bệnh quan liêu thường biến những mục đích thành nội dung. Một khi bộ máy đã trở thành bộ máy khổng lồ, bị quan liêu hóa thì nó sẽ có khuynh hướng biến thành bộ máy thoát ly xã hội, tách ly mối quan hệ với Nhân dân, đứng trên Nhân dân. Không lấy lợi ích của Nhân dân mà lấy lợi ích của mình làm mục đích, không lấy Nhân dân mà lấy bản thân mình làm quyền lực thì chính bộ máy đó lại ngăn cản việc tiếp cận với thực tiễn, thoát ly thực tiễn.

Trong công tác tổ chức xây dựng bộ máy, có khi biên chế trong cơ quan vượt quá mức cần thiết. Các phòng, ban được thành lập không trên cơ sở của yêu cầu phát triển sản xuất hoặc quản lý xã hội. Sự điều hành, phân bổ nhiệm vụ cho mỗi chuyên viên trong phòng, ban... có tính chất thời vụ, không căn cứ vào việc để phân công người phụ trách, cho nên hiện nay bộ máy còn công kênh, nhất là những đơn vị hành chính sự nghiệp, những đơn vị ít nhiều còn được hưởng chế độ bao cấp thì đâu đâu cũng thấy những “công chức” ngồi không. Hiện tượng nhàn rỗi, ngồi chơi xơi nước vẫn đang là hiện thực.

Do bộ máy còn cồng kềnh quan liêu kém hiệu lực, một số cán bộ lại kiêm quá nhiều công việc, vì thế một số nơi bệnh hợp hành vẫn nhiều mà hiệu quả chỉ đạo vẫn thấp, thậm chí một số vấn đề không kết luận được. Tình trạng đó, một mặt do trình độ khả năng của người chủ trì còn hạn chế; thêm nữa đó là “sự chờ đợi” ý kiến của nhau, dẫn đến tình trạng một số nơi làm việc theo ý hiểu, cách hiểu của mình.

Thứ ba, cán bộ, công chức làm công tác tổ chức cán bộ mắc bệnh quan liêu.

Một khi cán bộ, công chức mắc bệnh quan liêu thì hình thức biểu hiện khá nhiều, tác hại không nhỏ. Một số hình thức biểu hiện có tính phổ biến nhất phản ánh thực trạng của bệnh quan liêu là:

Một là, những cán bộ, công chức mắc bệnh quan liêu không có quan điểm phục vụ Nhân dân mà đứng trên Nhân dân.

Khách quan mà nói, trong xã hội có giai cấp, khi nào vẫn còn tồn tại hệ thống chức vụ trong hệ thống nhà nước từ Trung ương đến địa phương, cơ sở thì khi đó vẫn còn hệ thống quyền bính đối với Nhân dân. Trong hoàn cảnh đó nếu cán bộ, công chức nào trở thành người lãnh đạo hay quản lý dù ở phạm vi hẹp thì người ấy sẽ có cách nghĩ, cử chỉ của người điều hành. Tự họ sẽ có ý thức và trách nhiệm với công việc, xác định quyền lực ấy là do Đảng và Nhân dân trao cho thì họ sẽ được Nhân dân tin tưởng, kính trọng. Ngược lại, với quan điểm không đúng, coi mình là người “thay trời trị dân” thì quan liêu, hách dịch là điều không tránh khỏi.

Bệnh quan liêu làm cho người ta quen cách làm việc theo kiểu mệnh lệnh, độc đoán. Cứ tưởng mình biết tất cả vì mình là cán bộ, hoặc biết một chút cũng đủ rồi. Việc gì cũng làm ra vẻ quan trọng, tự kiêu, tự mãn. Khi xuống cơ sở tự cho mình là kẻ bề trên, chỉ biết truyền lệnh không quan tâm đến tâm trạng của dân chúng, lúc nào cũng coi mình là kẻ ban ơn. Là những người lãnh đạo khi bị mắc bệnh quan liêu tới mức nghiêm trọng thì về thực chất họ lại bị kẻ xu nịnh, cơ hội lãnh đạo. Khi bị tiêm nhiễm bệnh quan liêu người ta thường tự kiêu, tự mãn với những hiểu biết của mình, thiếu trách nhiệm với dân, tùy tiện trước pháp luật; trong chỉ đạo thì lộng quyền bất chấp dư luận; thích địa vị, đẳng cấp, kèn cựa để giữ được vị trí “an nhàn hưởng lợi”. Theo V.I.Lênin, vì bị bệnh quan liêu nên nó làm cho đầu óc anh ta lúc nào cũng bám đầy bụi bẩn; nó gây nên tình trạng bùng nhùng, hỗn tạp, lộn xộn; nó đưa anh ta đến trì trệ; nó làm chúng ta phải náo lòng.

Hai là, trong cách tổ chức, quản lý thường thoát ly thực tiễn.

Thoát ly thực tiễn, chỉ coi trọng hình thức giấy tờ, báo cáo, công văn; chú ý đến việc ban hành quyết định thuần túy hơn là nghiên cứu tình hình, kinh nghiệm sáng kiến của quần chúng, của địa phương là đặc trưng của phương pháp tổ chức và quản lý kiểu quan liêu.

V.I.Lênin đã từng phê phán việc xây dựng kế hoạch kiểu quan liêu hóa, không có căn cứ thực tế, không căn cứ vào những thông số khoa học đã được xác định. Người cho rằng: thực chất của vấn đề là ở chỗ chúng ta không biết đặt vấn đề và chúng ta lấy kế hoạch viển vông kiểu trí thức thay cho thực tế sinh động. Do mắc bệnh quan liêu cho nên một số cán bộ, công chức có chức, có quyền thích đưa ra những khẩu hiệu chung chung, thiếu cụ thể và hoàn toàn mang dụng ý chủ quan khi triển khai công việc thường theo lối áp đặt. Nếu xét về mục đích

thì những người mắc bệnh quan liêu coi việc ra quyết định là tất cả, không cần tính đến hiệu quả của việc ra quyết định. Có thể nói đó là một thứ chủ nghĩa hình thức điển hình. Chỉ biết lấy hình thức thay cho nội dung, lấy kết quả trung gian, vụn vặt thay cho mục tiêu cuối cùng; coi việc xử lý vẫn nằm trong văn bản, giấy tờ thay cho kết quả hiện thực. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng yêu cầu: “các vị Bộ trưởng nên luyện cho mình có đôi chân hay đi, đôi mắt hay nhìn, cái óc hay nghĩ, không nên chỉ ngồi ở bàn giấy theo kiểu đạo nhân phòng thủ...”(6), “Cán bộ quyết định mọi việc. Các đồng chí đều là cán bộ cao cấp, đều giữ những trách nhiệm quan trọng. Công việc thành hay là bại một phần lớn là do nơi tư tưởng đạo đức, thái độ và lề lối làm việc của các đồng chí”(7), “Các đồng chí phụ trách ở các Bộ, các ban, các ngành ở Trung ương cần thường xuyên đi kiểm tra và giải quyết công việc tại chỗ, phải chống bệnh giấy tờ, hội họp nhiều, đi kiểm tra giúp đỡ ít”(8).

Trong công tác cán bộ, những người mắc bệnh quan liêu thường lấy ý kiến chủ quan “óc bè phái” thay cho phương pháp làm việc khoa học. Trong công tác cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường dạy chúng ta là phải “hiểu biết cán bộ”, “khéo dùng cán bộ”, “cắt nhắc cán bộ”, “thương yêu cán bộ”. Nhưng đối với họ thì ngược lại, không cần thiết công việc đó giao cho ai là phù hợp, dùng người thế nào cho đúng chỗ, đúng việc hiệu quả của công việc đến đâu tốt hay xấu, không phải là mối quan tâm hàng đầu của họ.

Thứ tư, bệnh quan liêu thể hiện ở tác phong công tác.

Bệnh quan liêu không chỉ có khả năng làm tê liệt các hoạt động của bộ máy mà còn có khả năng chi phối tác phong công tác, lề lối làm việc của một số cán bộ, công chức. Đối với cán bộ, công chức mắc bệnh quan liêu khi họ ở cương vị lãnh đạo nhất định nào đó, thì chỉ đạo và quản lý thường không gắn với trách nhiệm của mình, với quyền lợi của tập thể, làm việc nhiều khi mang tính tùy tiện, không theo nguyên tắc, quy chế. Họ thường say sưa với cái cũ thích bộ máy nhiều tầng, nhiều nấc, nhiều khâu trung gian. Nếu có đề cập đến đổi mới thì cũng chỉ dừng lại ở chỉ thị, nghị quyết không đưa ra biện pháp cụ thể để thực hiện, với họ “chủ nghĩa kinh nghiệm” là tất cả, coi kinh nghiệm của mình là chân lý, ít quan tâm đến những thay đổi hằng ngày. Từ đó họ coi thường việc tổng kết thực tiễn, coi thường công tác nghiên cứu cái gì cũng tỏ ra “biết rồi”. Ngược lại, để phục vụ cho lợi ích của bản thân, họ lại “quan tâm” khác thường, lẫn lộn trắng đen, lấy đổi mới làm cái bình phong. Loại quan liêu mới này làm cho chúng ta khó chống vì họ lấy danh hiệu cộng sản, chức quyền, mối quan hệ thân thuộc, ê kíp... để che đậy và bảo vệ cho bệnh quan liêu. Trong công tác xây dựng đảng và xác lập vai trò lãnh đạo của đảng họ đưa ra sự độc quyền lãnh đạo của đảng đến mức phi lý, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng ê kíp “hầu” để duy trì cục bộ, địa phương trong công tác cán bộ; thủ tiêu dân chủ nội bộ.

Thêm nữa, trong chỉ đạo, họ thường dập khuôn máy móc, thiếu sâu sát, thiếu kiểm tra thực tế. Đối với họ lời nói thường không đi đôi với việc làm. Họ lãng quên lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “lời nói và việc làm của đảng viên rất quan hệ đến sự nghiệp cách mạng, vì nó ảnh hưởng lớn đến quần chúng” (9).

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chân lý đó đã được thực tiễn của cách mạng nước ta và nhiều nước trên thế giới khẳng định. Lênin đã dạy người cộng sản phải học quần

chúng, giáo dục quần chúng. Nhưng thực tế thì sao? Vì mắc bệnh quan liêu nên họ không cần biết quần chúng nghĩ gì, cần gì ở từng con người đảng viên? Quan liêu thoái hóa dẫn đến tham nhũng thì dù ở cương vị nhỏ họ cũng tìm mọi cách để biến quyền đảng trao cho, dân trao cho thành quyền lực riêng của mình.

2. Giải pháp ngăn ngừa, khắc phục bệnh quan liêu trong công tác tổ chức cán bộ

Thứ nhất, giáo dục, nâng cao nhận thức về đấu tranh chống bệnh quan liêu.

Tăng cường công tác giáo dục bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, đề cao liêm khiết, tự giữ mình. Đây là giải pháp tăng sức miễn dịch với quan liêu tham nhũng, bảo đảm cho cán bộ, công chức vững vàng trước những cám dỗ của tiền tài, vật chất, góp phần ngăn ngừa lợi dụng chức vụ, quyền lực vào mục đích bất chính, phi pháp.

Đề cao tinh thần trách nhiệm và quyền hạn được giao phó, cán bộ, công chức chỉ được làm những gì pháp luật cho phép, tích cực đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng là việc làm quan trọng phải được pháp chế hoá bằng văn bản. Bên cạnh đó, nghiêm cấm cán bộ, công chức làm ăn phi pháp như dùng quyền lực, vị trí công tác của mình hách dịch, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho Nhân dân và cho cấp dưới để có lợi cho cá nhân, nhận hối lộ, nhận tiền, quà biếu có giá trị khi thi hành công vụ. Nghiêm cấm việc tự ý dùng tài sản, vật tư, tiền của của nhà nước để phục vụ mục đích cá nhân như xây dựng, sửa chữa, nâng cấp nhà cửa, dùng ô tô, dùng công quỹ mua sắm cho cá nhân, chi tiêu tùy tiện, bừa bãi vào hội hè, tổng kết, sơ kết, đi công tác, đi du lịch nước ngoài...

Nghiêm cấm cán bộ, công chức dùng ảnh hưởng của mình nhằm không chế, chèn ép các cá nhân và tổ chức bên ngoài để tạo điều kiện thuận lợi cho vợ con, gia đình, người thân trong gia đình ký kết hợp đồng, giao ước kinh tế.

Để làm tốt hơn những việc đó, trong công tác tư tưởng phải chú ý làm tốt các bước:

Một là, phải “đánh thông tư tưởng”. Bởi vì, trong nhận thức tư tưởng của mỗi cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và quần chúng có thông suốt thì mới có thể tiến hành đấu tranh chống quan liêu thắng lợi. Để làm tốt bước đầu này, theo chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cơ quan đơn vị... phải tổ chức đại hội đủ mặt mọi người để giải thích rõ ràng và “nói đi nói lại” cho mọi người đều hiểu: quan liêu, tham ô, lãng phí có hại cho dân, cho nước như thế nào? Vì sao phải chống nó?

Hai là, khi mọi người đã hiểu đại thể, muốn hiểu cụ thể và sâu sắc hơn phải tăng cường việc nghiên cứu. Trong thực hiện bước này, các tiểu tổ vừa nghiên cứu, vừa thật thà tự phê bình và phê bình. Nên nhằm vào mấy điểm chính và thiết thực như: có quan liêu, xa cách quần chúng không? Có tham ô không? Có ăn bớt của công cho đơn vị riêng của mình không? Có lười biếng không, có kém trách nhiệm không?... Trong khi tự phê bình và phê bình phải thật thà, trung thực, đấu tranh có lý, có tình.

Ba là, tổ chức kiểm thảo chung trong toàn cơ quan, đơn vị để giải quyết các vấn đề, giải thích các thắc mắc, sửa chữa những khuyết điểm, biểu dương những tập thể, cá nhân làm tốt... Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: cán bộ cao cấp, chủ chốt phải thật thà tự kiểm điểm để

làm gương, thật thà báo cáo tình hình của đơn vị, cơ quan mình. Trong đấu tranh chống quan liêu, tham ô lãng phí phải lấy giáo dục là chính, trừng phạt cũng nhằm mục đích giáo dục.

Thứ hai, tổ chức, điều chỉnh, sắp xếp cơ cấu tổ chức, cơ chế và phương thức hoạt động của bộ máy theo hướng tinh giảm, hợp lý và hiệu quả.

Đi đôi với việc lựa chọn và cải tiến bộ máy là việc lựa chọn và sử dụng cán bộ. Vì cán bộ có quan hệ rất lớn đến đường lối, đến tổ chức và phong trào cách mạng của quần chúng. Theo V.I.Lênin, ở từng giai đoạn cách mạng phải có được đội ngũ cán bộ tương ứng. Người đòi hỏi cán bộ phải là người “trung thực”, “tận tụy”, “kiên trì, am hiểu công việc” và có lập trường vững vàng, có khả năng tổ chức và quản lý. Ở mỗi cương vị khác nhau phải có tiêu chuẩn riêng cho từng loại cán bộ. Phải sàng lọc một cách chính xác những người cộng sản phụ trách các cơ quan, nhất là cơ quan kinh tế. Chúng ta phải tìm ra và thử thách hết sức nhẫn nại, hết sức thận trọng những người thật sự có tài tổ chức, những cán bộ có óc sáng suốt, có bản lĩnh và tháo vát trong thực tiễn. Những người vừa trung thành với chủ nghĩa xã hội, vừa là có năng lực lạng lẽ (bất chấp sự hỗn loạn và ồn ào, tổ chức công tác chung vững chắc và nhịp nhàng... chỉ có con người như thế chúng ta mới đề bạt lên chức vụ lãnh đạo của Nhân dân; lên chức vụ lãnh đạo quản lý.

Ở nước ta, để khắc phục bệnh quan liêu trong một số cán bộ, đảng viên hiện nay, công tác lựa chọn cán bộ và bố trí cán bộ phải thật sự đáp ứng được sự nghiệp đổi mới. Đó là những cán bộ có phẩm chất chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, có năng lực tổ chức thực tiễn.

Xây dựng và hoàn thiện chức danh cho từng loại cán bộ và kết hợp với dân chủ hóa trong công tác cán bộ. Có như vậy, chúng ta mới tìm được những cán bộ giỏi, có trí tuệ, có bản lĩnh cho Đảng và Nhà nước, loại trừ được những phần tử cơ hội chui vào tổ chức của Đảng ta.

Thực hiện chế độ trách nhiệm cá nhân, chế độ công tác ở mỗi cơ quan, đơn vị; làm tốt công tác kiểm tra công việc thực tế là thiết thực chống chủ nghĩa quan liêu, giấy tờ loại trừ “bệnh bàn giấy”.

Thứ ba, phát huy dân chủ, tổ chức cho quần chúng tham gia vào công tác tổ chức cán bộ.

Dân chủ phải gắn với công khai và công bằng xã hội đó là yêu cầu cao nhất của dân chủ. Tính công khai hoàn toàn khác với sự kiêu ngạo cộng sản, khác với sự thờ ơ, vô trách nhiệm, nó loại trừ bệnh quan liêu ra khỏi tình trạng hành chính giấy tờ. Chỉ có thể có được một nền dân chủ thực sự khi mọi hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước đã được công khai hóa để Nhân dân phán xét, ủng hộ; khi nào Nhân dân lao động chưa có khả năng nhận biết, hoặc chưa được nghe thông tin từ trên xuống, từ dưới lên, nghĩa là thông tin nhiều chiều với nội dung và hình thức khác nhau thì khi đó không thể đấu tranh chống quan liêu triệt để. Hiện nay, ở nước ta đang thực hiện xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Giá trị của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân là ở chỗ: nó khẳng định nguồn gốc quyền lực nhà nước là ở Nhân dân, muốn vậy, một mặt trên cơ sở phát triển kinh tế - xã hội, công dân “được làm tất cả những gì pháp luật không cấm”.

Mặt khác, Nhà nước và cơ quan nhà nước phải hoạt động trong khung khổ của Hiến pháp và pháp luật, có như vậy mới bảo đảm sự ràng buộc của pháp luật đối với các hoạt động của các tổ chức xã hội và các thành viên trong tổ chức xã hội; vì thế, việc tổ chức cho Nhân dân tham gia vào việc quản lý nhà nước, quản lý xã hội là biện pháp chống quan liêu có hiệu quả. Một trong những hình thức biểu hiện của biện pháp trên là: tạo điều kiện cho Nhân dân tham gia giới thiệu bầu cử các đại biểu của mình vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Thông qua việc bầu cử để Nhân dân tự chọn đại biểu đại diện cho mình; ngược lại những đại biểu của Nhân dân, do Nhân dân bầu ra cũng ý thức được bản thân mình và nhiệm vụ của mình trước nhân dân, trước Đảng.

Việc xây dựng và phát huy hệ thống thanh tra Nhân dân, trên cơ sở những quy định chung, tổ chức hướng dẫn giáo dục và lắng nghe ý kiến quần chúng mới có thể phát hiện được những trường hợp lạm dụng chức quyền, truy chụp, ức hiếp quần chúng.

Thứ tư, giáo dục quan điểm quần chúng, xây dựng tác phong: làm việc khoa học, sâu sát thực tế cho cán bộ, đảng viên.

Xây dựng tác phong công tác và phương pháp làm việc khoa học, có quan điểm quần chúng, chống tác phong làm việc kiểu quan liêu, giấy tờ, phô trương hình thức là một yêu cầu đặt ra hiện nay.

Để xây dựng tác phong làm việc khoa học, có quan điểm quần chúng trước hết, Đảng cần giáo dục cho đội ngũ cán bộ, đảng viên lòng trung thành với lý tưởng cộng sản, đức tính hy sinh, tận tụy vì công việc, vì hạnh phúc của Nhân dân. Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đày tớ thật trung thành của Nhân dân”. Nêu cao tinh thần trách nhiệm trước đảng, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân, tôn trọng dân, kính trọng dân, học hỏi kinh nghiệm quý của dân là đức tính khiêm nhường của người cán bộ, đảng viên.

Đất nước ta vẫn còn nhiều khó khăn trên lĩnh vực kinh tế - xã hội. Để khắc phục những nguy cơ tụt hậu, hơn lúc nào hết chúng ta phải thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Dân rất tốt. Lúc họ đã hiểu thì việc gì khó khăn mấy họ cũng làm được, hy sinh mấy họ cũng không sợ... Những việc đó là vì lợi ích của họ mà phải làm”(10).

Để khắc phục bệnh quan liêu trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, phong cách làm việc khoa học cần phải có sự thống nhất giữa tính đảng và tính khoa học. Phong cách làm việc khoa học trước hết phải là sản phẩm của tư duy, được xây dựng và hình thành cả một quá trình và cuối cùng phải được thực tiễn kiểm nghiệm. Tuy vậy, mỗi cán bộ, đảng viên hoạt động ở các môi trường khác nhau nên phong cách làm việc có thể có sắc thái riêng. Song, có thể thấy sự thống nhất giữa tính đảng và tính khoa học vẫn là biện pháp chống quan liêu có hiệu quả.

Thứ năm, tăng cường công tác kiểm tra.

Kiểm tra là một hoạt động thiết yếu của Đảng, Nhà nước và các tổ chức xã hội, thông qua công tác kiểm tra nhằm phát hiện những khuyết điểm sai lầm trong tổ chức, chỉ đạo, trong việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn... V.I. Lênin cho rằng: “Chúng ta sẽ hết sức chú ý đến vấn

đề đấu tranh chống chủ nghĩa quan liêu; chúng ta sẽ khắc phục một cách hết sức cẩn thận mọi hành vi cực đoan quan liêu chủ nghĩa, vô ích và có hại, không kể những hành vi đó là do ai vạch ra”(11).

Trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo do mắc bệnh quan liêu nên một số cán bộ, đảng viên chỉ nhấn mạnh, thậm chí tuyệt đối hóa vai trò của cán bộ, không quan tâm đúng mức đến công tác kiểm tra. Thực tiễn cũng đã để lại cho chúng ta bài học là do thiếu kiểm tra nên có nhiều ý kiến khác nhau trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Ở nước ta, việc kiểm tra, thanh tra từ Nhân dân tuy đã được chế định bằng pháp luật, được thể hiện ở tư tưởng, quan điểm của Đảng nhưng một số nơi mới chỉ dừng lại ở nhận thức, chưa thật sự đi vào cuộc sống, chưa trở thành việc làm thường xuyên của Nhân dân.

Kiểm tra là một hoạt động quan trọng, thông qua công tác kiểm tra để phát hiện và xử lý những vấn đề thực tiễn đặt ra. Từ đó bổ sung, hoàn chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách do cán bộ là người soạn thảo.

Thực tiễn chứng minh rằng ở lĩnh vực nào, địa bàn nào cũng có cán bộ, đảng viên tham gia hoạt động. Họ là những người tổ chức, giáo dục, vận động quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhằm biến đường lối của Đảng thành hiện thực. Vì thế, nếu không làm tốt công tác kiểm tra, thanh tra sẽ không phát hiện được những trường hợp lợi dụng chức quyền vi phạm pháp luật, vi phạm quyền dân chủ của Nhân dân. Vì vậy, “muốn chống bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy; muốn biết các nghị quyết có được thi hành không, thi hành có đúng hay không; muốn biết ai ra sức làm, ai làm qua chuyện, chỉ có một cách, là khéo kiểm soát”(12).

Công tác kiểm tra hiện nay ngoài việc kiểm tra việc chấp hành đường lối chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước là việc kiểm tra để phát hiện những cán bộ, đảng viên lợi dụng chức vụ, quyền vi phạm nguyên tắc tổ chức của Đảng, lợi dụng sơ hở của Nhà nước để rút tiền của Nhà nước sử dụng cho mục đích cá nhân, hoặc biến thành hình thức “quà biếu”, “quà tặng” để làm lợi cho bản thân.

Hiện nay, quan liêu, cửa quyền, ức hiếp, trù dập quần chúng vẫn đang là những trở lực lớn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của Nhân dân ta. Quan liêu đang tạo ra những khoảng cách lớn, tổn thương lớn mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân lao động; mối quan hệ đó đã được Đảng ta xây dựng, tạo lập và được khẳng định từ khi Đảng ra đời đến nay.

Có thể nói bệnh quan liêu là một trong những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến mọi sai lầm. Bệnh quan liêu không dừng lại ở chỗ làm cho một số cán bộ, đảng viên đi đến thoái hóa, biến chất, mà còn làm cho bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức xã hội kém hiệu lực, thậm chí có lúc bị tê liệt, trong đó công tác tổ chức - cán bộ không là một ngoại lệ. Một khi đã tẩy trừ được bệnh quan liêu là chúng ta khôi phục tính trong sáng, lòng trung thực của người cộng sản, là góp phần làm cho Đảng ta thật sự là “luơng tâm trí tuệ - niềm tin” của Nhân dân.

Vì vậy, việc tìm ra những biện pháp hữu hiệu để chống bệnh quan liêu trong đội ngũ cán bộ, trong công tác tổ chức - cán bộ hiện nay là yêu cầu cấp bách, là trách nhiệm của toàn Đảng, của các cấp, các ngành, của những người có lương tri. Điều đó càng trở nên thiết thực

đôi với việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị Trung ương lần thứ 7, khóa XII.

*PGS. TS. Vũ Văn Phúc, Nguyên Tổng biên tập Tạp chí Cộng sản,
Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương*

Nguồn: tcnn.vn

Ghi chú:

- (1) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà nội, 1996, tr.79, 133.
- (2) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà nội, 2001, tr.135 - 136.
- (3) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa X, Nxb. Chính trị quốc gia, 2009, tr.190.
- (4) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, năm 2012, tr.22.
- (5) Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng: Tài liệu nghiên cứu các văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, năm 2018, tr.121.
- (6) V.I. Lênin: Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1977, t.42, tr.456.
- (7) Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.139.
- (8) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2000, tập 6, tr.480.
- (9) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.20.
- (10) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.11, tr.606.
- (11) V.I. Lênin: Toàn tập, Sđd, t.42, tr.377.
- (12) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.327.

DỊCH COVID-19 “BỘ LỘC” THỰC CHẤT ĐỂ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ

Cán bộ nào có tâm, có tầm, cán bộ nào vì việc riêng mà lơ là việc chung sẽ được bộc lộ rõ nhất, sinh động nhất từ thực tiễn phòng chống dịch hiện nay.

Hiện nay, giai đoạn 2 của dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống của người dân nước ta. Phát biểu chỉ đạo tại phiên họp Thường trực Chính phủ mới đây, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh việc chống dịch COVID-19 với tinh thần “chống dịch như chống giặc” ở cấp độ mới. Theo đó, mỗi người dân phải là một chiến sĩ, mỗi ngôi nhà, thôn, bản, xóm, làng, khu phố là một “pháo đài” chống dịch; cần phải nâng cao tinh thần cảnh giác, nâng cao trách nhiệm trước Nhân dân về vấn đề này.

Xử lý nghiêm trường hợp lơ là, không quyết liệt

Tuy nhiên, đáng tiếc có một bộ phận cán bộ lãnh đạo có dấu hiệu “thả lỏng”. Mới đây nhất, sáng 06/8, Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn (tỉnh Thanh Hóa) đã ra quyết định tạm đình chỉ công tác 15 ngày đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quảng Hùng Viên Đình Nam thuộc thành phố Sầm Sơn vì “ngại đi chống dịch do trời mưa”.

Cũng tại tỉnh Thanh Hóa, ở hội nghị giao ban trực tuyến toàn tỉnh về việc ứng phó đáp ứng công tác phòng chống dịch vào tối ngày 06/8 sau khi địa phương này ghi nhận ca mắc COVID-19, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Đình Xứng yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Sầm Sơn đình chỉ công tác đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Quảng Vinh và Trưởng trạm Y tế phường Quảng Vinh do thiếu trách nhiệm trong kiểm soát, giám sát, để trường hợp thuộc diện cách ly ở địa phương tham gia các hoạt động cộng đồng, có nhiều trường hợp F1, F2; công dân đã đến khai báo y tế mà vẫn thiếu giám sát việc cách ly tại gia đình....

Trước đó, ở một số địa phương như Hà Tĩnh, Đắk Nông cũng đã có những bài học nhãn tiền về trường hợp người đứng đầu bị xử lý, kiểm điểm vì thái độ lơ là, thiếu trách nhiệm trong phòng chống dịch.

Vẫn biết đây chỉ là những trường hợp cá biệt trong bức tranh tổng thể chống dịch COVID-19 đang rất nỗ lực, quyết liệt của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, nhưng hơn lúc nào hết, trong những tình huống cấp bách, người đứng đầu phải biết hy sinh thời gian, sức khỏe, tiên phong đi đầu để có những quyết sách đúng đắn, kịp thời trong phòng chống dịch bệnh.

Theo đại biểu Phạm Văn Hòa (Phó Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp), chúng ta đang ở thời điểm bắt đầu thời kỳ cao điểm của làn sóng dịch giai đoạn 2 khi số ca mắc mới mỗi ngày đều tăng và đã có người tử vong. Cho nên, trong lúc này, ưu tiên trước mắt đối các địa phương là phải quyết liệt phòng, chống dịch, không chủ quan, lơ là.

Hiện nay, một số tỉnh thành, đơn vị đã có văn bản chỉ đạo hạn chế tập trung đông người, dừng mọi hoạt động không cần thiết, thực hiện nghiêm việc đeo khẩu trang tại nơi công cộng, cũng như thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch. Đây là việc làm mang tính chủ động, kịp thời, thể hiện trách nhiệm của Đảng, chính quyền trong việc chống dịch COVID-19 và đây cũng là trách nhiệm lo cuộc sống an lành cho mỗi người dân trong cả nước.

“Tuy nhiên, hiện nay vẫn có một bộ phận cán bộ chưa thực sự quyết liệt trong chống dịch theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ cũng như chỉ đạo của người đứng đầu địa phương. Do đó, phải có sự kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, thậm chí phải xử lý nghiêm, nhất là cán bộ lãnh đạo không tập trung chỉ đạo quyết liệt trong phòng chống dịch” - đại biểu Phạm Văn Hòa cho biết.

Cơ hội để cán bộ thể hiện bản lĩnh

Dẫn lại câu nói của người xưa: “Ra trận mới biết tướng tài”, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp cho rằng, mặc dù dịch bệnh đang có những tác động sâu rộng, toàn diện tới kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và đời sống Nhân dân ta, song cũng chính thực tế đó lại là môi trường để cán bộ thể hiện bản lĩnh can trường “chống giặc”, thể hiện bản lĩnh trí tuệ, vai trò lãnh đạo, cũng như khả năng xử lý những tình huống khó khăn nhất.

Cũng từ công tác phòng, chống dịch bệnh có thể đánh giá được ý thức của từng người, ở từng vị trí công tác có hết lòng vì dân, có đủ tâm, đủ tầm, có trách nhiệm chăm lo cuộc sống người dân hay không.

Đại biểu Quốc hội Vũ Trọng Kim (đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hải Dương) cho biết, tại cuộc họp sáng ngày 6/8, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Trưởng ban Ban Chỉ đạo quốc gia nhân mạnh, Ban Chỉ đạo đề nghị Chính phủ xử lý nghiêm địa phương vi phạm về phòng chống dịch, người đứng đầu các địa phương, người đứng đầu Ban Chỉ đạo phải chịu trách nhiệm. Theo ông, trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp như hiện nay, cán bộ giữ vị trí cao càng phải có trách nhiệm nêu gương cho cấp dưới, cho Nhân dân, đặc biệt trong những hoàn cảnh khó khăn cần sự tinh táo và bản lĩnh của người đứng đầu.

“Ai làm gì, sử dụng thời gian lúc này vào việc gì cũng cần phải tính toán. Phải tranh thủ từng phút, từng giờ để chiến đấu với dịch bệnh. Không vì thắng lợi trong phòng chống dịch giai đoạn 1 mà lần này chúng ta xao nhãng. Cho nên mỗi người hãy sử dụng thời gian cho việc hoạt động cứu giúp, ngăn ngừa, phòng chống dịch một cách tích cực, hiệu quả. Ai có tâm lý sử dụng thời gian để đi chơi hay làm việc khác cho bản thân mình thì không thể được” - ông Vũ Trọng Kim nói và nhấn mạnh, dịch bệnh COVID-19 cũng có thể được coi là “bộ lọc” thực chất nhất nhằm đánh giá cán bộ một cách khách quan. Cán bộ nào có tâm, có tầm, thể hiện được bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo; cán bộ nào vì việc riêng mà lơ là việc chung sẽ được bộc lộ rõ nhất, sinh động nhất từ thực tiễn phòng chống dịch hiện nay.

Nguồn: vov.vn

NGUYỄN THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

NGUYỄN TIẾN DĨNH: CẤP THIẾT NÂNG CAO

CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ CƠ SỞ ĐỂ THÍCH ỨNG MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ

Trao đổi góp ý vào dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ TP. Hà Nội lần thứ XVII, nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Tiến Dĩnh khẳng định, đang có nhiều vấn đề rất mới đặt ra cho TP. Hà Nội trong công tác cán bộ và xây dựng chính quyền.

Đặc biệt, trong bối cảnh từ năm 2021, TP. Hà Nội thực hiện mô hình chính quyền đô thị theo đề án đã được Quốc hội thông qua, việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở phải được coi là cốt lõi.

Sự hài lòng của người dân ngày càng được nâng cao

Phóng viên: Trong dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội này có nhận định, nhiệm kỳ 2015 - 2020, “hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp tại thành phố đã được nâng lên”. Theo ông, kết quả đó thể hiện cụ thể ở thực tế ra sao, có những điểm gì nổi bật?

Nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Tiến Dĩnh: Nhận định này trong dự thảo hoàn toàn xác đáng. Với chủ đề công tác năm 2016, 2017 là “Năm kỷ cương hành chính” và 2018, 2019 “Năm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị” nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý điều hành của hệ thống chính quyền các cấp và nâng cao chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước, nhiệm kỳ qua, thành phố thực sự đã tập trung vào cải cách hành chính và đạt nhiều kết quả cao.

Cụ thể, theo Bộ Nội vụ đánh giá, Chỉ số cải cách hành chính của TP. Hà Nội từ năm 2017 - 2019 đã vươn lên duy trì vị trí thứ hai cả nước; đồng thời, chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước tại thành phố đều đạt rất cao (năm 2017 đạt 76,53%, năm 2018 đạt 83%, năm 2019 đạt 80,09%). Đặc biệt, thành phố đã tiến hành sắp xếp, tinh giản bộ máy, trong đó tập trung sắp xếp lại nhiều Ban Quản lý dự án, đơn vị sự nghiệp, nhiều bộ phận trong các sở ngành, giúp bộ máy vừa gọn nhẹ rất nhiều, vừa hoạt động hiệu quả hơn, đội ngũ cán bộ, công chức cũng được tinh giản.

Bên cạnh đó, TP. Hà Nội quyết liệt nâng cao chất lượng tuyển dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bằng việc tổ chức thi tuyển trực tiếp trên máy tính để bảo đảm khách quan, thực tế thể hiện là giải pháp rất tốt góp phần tăng hiệu lực của cơ quan hành chính nhà nước những năm qua, từ đó nâng cao chất lượng phục vụ người dân của chính quyền thành phố.

Xét cho cùng, mục tiêu cao nhất của hoạt động bộ máy cơ quan Nhà nước chính là sự hài lòng của người dân, mà chỉ số này của thành phố những năm gần đây đều đạt kết quả cao. Sự hài lòng đó chính là chỉ số cuối cùng thể hiện hiệu quả hoạt động của chính quyền, bởi chính quyền có sắp xếp bộ máy hay tinh giản đội ngũ đến đâu thì vẫn phải lấy sự hài lòng của người dân là chỉ tiêu quan trọng nhất, song song với sự thông suốt, công việc “chạy”, kinh tế tăng trưởng, xã hội phát triển.

Tăng chủ động gắn với tăng trách nhiệm

Phóng viên: Từ những kết quả đã đạt được, trong nhiệm kỳ tới, công tác xây dựng chính quyền và công tác cán bộ cần được Đảng bộ thành phố xác định vai trò quan trọng thế nào để TP. Hà Nội xứng tầm là Thủ đô, thưa ông?

Nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Tiến Dĩnh: Dù đã đạt nhiều kết quả tích cực trong công tác xây dựng chính quyền và công tác cán bộ, song trước yêu cầu trong bối cảnh mới, tôi cho rằng thành phố vẫn cần đẩy mạnh xây dựng chính quyền đô thị kiến tạo phát triển, chính quyền hành động, liêm chính, phục vụ ở Thủ đô, lấy sự hài lòng của người dân làm mục đích hành động - chủ trương Thủ tướng Chính phủ đưa ra với cả nước, TP. Hà Nội cần quyết liệt thực hiện. Trong đó, cần tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chính quyền số ở Thủ đô, nhằm tạo ra nền hành chính minh bạch, hiện đại, đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

TP. Hà Nội nên đi đầu cả nước trong ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo vào công tác điều hành, quản trị của chính quyền và hệ thống chính trị; đồng thời phát huy vai trò của “Thành phố vì hòa bình”, bảo đảm tuyệt đối an ninh công nghệ - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Muốn vậy, thành phố cần không ngừng nâng cao chất lượng đời sống người dân, phát huy dân chủ, tạo đồng thuận, tạo thuận lợi để họ tham gia ngày càng nhiều vào các hoạt động của thành phố; xây dựng an ninh quốc phòng vững mạnh; nắm bắt sớm và giải quyết dứt điểm những vướng mắc, xung đột, không để trở thành điểm nóng của thành phố. Cùng đó, đổi mới toàn diện sự lãnh đạo của Đảng, quản trị của chính quyền các cấp, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội.

Phóng viên: Trong bối cảnh từ năm 2021, TP. Hà Nội bắt đầu triển khai mô hình chính quyền đô thị, công tác cán bộ của thành phố cần có giải pháp cụ thể ra sao để thực hiện tốt mô hình này, phù hợp đặc thù Thủ đô? Nhất là đội ngũ cán bộ cơ sở cần đáp ứng những điều kiện gì để phù hợp việc không còn Hội đồng nhân dân ở cấp xã?

Nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Tiến Dĩnh: Năm 2021, TP. Hà Nội bắt đầu áp dụng mô hình chính quyền đô thị (cấp phường chỉ còn Ủy ban nhân dân mà không còn Hội đồng nhân dân), rõ ràng đặt ra yêu cầu tổ chức triển khai thực hiện mọi chủ trương chính sách ở cấp cơ sở. Việc không còn Hội đồng nhân dân mà tập trung vào Ủy ban nhân dân ở cấp xã vừa giúp bộ máy chủ động, năng động, kịp thời hơn, nhưng vừa đòi hỏi đội ngũ cán bộ cơ sở nâng cao chất lượng song song với tinh giản đi.

Thực hiện Nghị định 34 vừa qua, đội ngũ cán bộ, công chức chuyên môn và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố đã phải giảm đi, đòi hỏi “tinh” hơn, hoạt động quyết liệt hơn, tức theo cơ chế hai mặt: cán bộ, công chức chính quyền cấp xã được chủ động hơn, giảm “độ trễ” trong quá trình thực hiện nhiệm vụ (do không phải thông qua Hội đồng nhân dân nữa) nhưng đòi hỏi chất lượng hơn, đội ngũ thực hiện quyết liệt hơn. Điều này đặt ra yêu cầu mới cho công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở.

Cùng với Luật Thủ đô, vừa qua Nhà nước tạo điều kiện cho Hà Nội nhiều cơ chế chính sách để chủ động, gần đây nhất là Quốc hội thống nhất cho thành phố cơ chế chủ động về tài chính, cũng là cơ hội giúp thành phố có điều kiện phát triển tốt hơn.

Tuy nhiên, phải lưu ý rằng, việc có thẩm quyền và chủ động cao hơn thì phải gắn với trách nhiệm, nếu không sẽ dễ xảy ra tiêu cực, lỗ hổng trong quản lý. Do đó, thành phố cần có giải pháp mạnh để siết chặt công tác quản lý, nâng cao trách nhiệm, giáo dục đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức.

Phóng viên: Để có được những cán bộ cơ sở đáp ứng yêu cầu như vậy, ngay từ khâu tuyển dụng và đào tạo, thành phố cần chú trọng điều gì, thưa ông?

Nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Tiến Dĩnh: Công tác cán bộ phải được làm liên tục, và tới đây thành phố cần đẩy mạnh. Trong đó, thành phố đã thực hiện thi trực tuyến để tuyển dụng cán bộ, nhưng cần làm mạnh, tốt hơn. Việc thi tuyển lãnh đạo đã được nhiều địa phương thực hiện, như tỉnh Quảng Ninh tổ chức thi tuyển đến cả lãnh đạo cấp tỉnh. TP. Hà Nội cũng đã thực hiện việc này nhưng chưa nhiều, nên học hỏi các địa phương, ngoài việc tuyển dụng thì cần tăng cường tổ chức thi tuyển các chức danh lãnh đạo quản lý, kể từ cấp xã đến thành phố.

Cùng đó, cần đẩy mạnh thực hiện luân chuyển cán bộ theo hướng cán bộ lãnh đạo không nhất thiết là người địa phương. Đây là mô hình đã được triển khai trên cả nước, trong đó TP. Hà Nội cũng

đã làm (luân chuyển từ quận ra huyện) nhưng cần làm triệt để hơn. Đây cũng là một cách để đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trách nhiệm cho cán bộ cơ sở.

TP. Hà Nội cần coi trọng tuyển dụng nguồn nhân lực thông qua thi tuyển cạnh tranh, song song với tăng cường bồi dưỡng cán bộ, công chức các cấp để không ngừng nâng cao kiến thức, kỹ năng, thái độ phục vụ trong thực thi công vụ. Để đáp ứng việc TP. Hà Nội được chủ động hơn, cán bộ có quyền hơn nhưng phải gắn với tăng trách nhiệm hơn, rõ ràng thành phố cần tập trung xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, bảo đảm theo mô hình “chính quyền liêm chính, hành động, phục vụ”.

Phóng viên: Trân trọng cảm ơn ông!

Nguồn: kinhtedothi.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VIỆT NAM - LIÊN MINH CHÂU ÂU

Ngày 06/08/2020, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 1201/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA).

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt xây dựng Kế hoạch thực hiện EVFTA nhằm phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức liên quan, quyết định biện pháp chỉ đạo, điều hành và các biện pháp khác triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả Hiệp định này.

Để đạt được mục tiêu nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản như: Tuyên truyền, phổ biến thông tin về EVFTA và thị trường của các nước EU; xây dựng pháp luật, thể chế; nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực; chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp; chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Về công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về EVFTA và thị trường của các nước EU, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tăng cường phổ biến về EVFTA cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, ngư dân, cơ quan quản lý cấp Trung ương và địa phương, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, công nhân, các thành phần lao động khác thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử...

Đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại - đầu tư tại các nước EU nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp các nước về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của Việt Nam, qua đó phát triển quan hệ thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài vào những lĩnh vực trọng điểm.

Cùng với đó là xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định; hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến,

ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường; tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng...

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Chính trị:

Quyết định đình chỉ sinh hoạt Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội và đình chỉ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy Hà Nội đối với ông Nguyễn Đức Chung, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

* Thủ tướng Chính phủ:

Bổ nhiệm lại ông Đặng Công Huân giữ chức vụ Phó Tổng Thanh tra Chính phủ, tính từ ngày 20/7/2020.

Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Đức Chín, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tài chính.

Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với bà Lê Thị Minh Phụng để nghỉ hưu trước tuổi theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ.

Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trần Ngọc Căng để nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi.

Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trần Quốc Nam, để nhận nhiệm vụ mới.

Tạm đình chỉ công tác đối với ông Nguyễn Đức Chung, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Đình Quang để nghỉ hưu hưởng chế độ theo quy định.

Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Hải Anh để nhận nhiệm vụ mới.

* Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Huỳnh Tấn Việt, kể từ ngày 10/7/2020.

Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Võ Minh Thức, kể từ ngày 10/7/2020.

* Bộ Nội vụ:

Ông Đoàn Cường, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Tiền lương, Bộ Nội vụ.

Ông Cán Quang Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng - Phó Chánh Văn phòng Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ.

*** Bộ Tài nguyên và Môi trường:**

Ông Trương Đức Trí, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

Bà Trịnh Thị Hương Thảo, Giám đốc Trung tâm Quản lý Trụ sở Bộ, Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Ông Châu Trần Vĩnh, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.

*** Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:**

Ông Nguyễn Minh Phúc, Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I, kể từ ngày 15/8/2020.

*** Văn phòng Chính phủ:**

Ông Trần Khả Toàn, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp được điều động, bổ nhiệm giữ chức Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Văn phòng Chính phủ.

*** Thành phố Hà Nội:**

Ban Thường vụ Thành ủy quyết định phân công đồng chí Nguyễn Văn Sửu, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Bí thư Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách, điều hành hoạt động của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội cũng phân công đồng chí Ngô Văn Quý, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 thành phố Hà Nội làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 thành phố Hà Nội.

*** Thành phố Hồ Chí Minh:**

Ông Bùi Tá Hoàng Vũ, Giám đốc Sở Du lịch được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Công Thương.

Bà Huỳnh Thị Thanh Hiền, Phó Giám đốc Sở Tài chính được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

*** Tỉnh Điện Biên:**

Ông Phạm Khắc Quân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng ban Ban tổ chức Tỉnh ủy được phân công đảm nhận nhiệm vụ Trưởng ban Ban tổ chức Tỉnh ủy, kiêm Trưởng ban Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

*** Tỉnh Thái Bình:**

Ông Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Thái Bình được Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình, khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Nguồn: baochinhpvu.vn